

**CÔNG TY CỔ PHẦN  
CẤP NƯỚC NGHỆ AN**  
Số: 01/TB-HĐQT

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

*Nghệ An, ngày 22 tháng 1 năm 2019*

**THÔNG BÁO**

*( Về ngày đăng ký cuối cùng để thực hiện quyền tham dự họp  
Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019)*

**Kính gửi:**

- Ủy ban chứng khoán nhà nước (UBCKNN);
- Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam (VSD);
- Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội (HNX).

Tên Tổ chức phát hành : Công ty Cổ phần cấp nước Nghệ An  
Tên giao dịch : NGHE AN WATER SUPPLY JOINT STOCK COMPANY  
Trụ sở chính : Số 32 - Đường Phan Đăng Lưu - Thành phố Vinh - Tỉnh Nghệ An  
Điện thoại : 0383.844.208  
Fax : 0388.668.118

**Chúng tôi thông báo đến Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam (VSD) ngày đăng ký cuối cùng để lập danh sách người sở hữu cho chứng khoán sau:**

Tên chứng khoán : Cổ phiếu Công ty Cổ phần cấp nước Nghệ An  
Mã chứng khoán : NAW  
Loại chứng khoán : Cổ phiếu phổ thông  
Mệnh giá giao dịch : 10.000 đồng/cổ phiếu  
Sàn giao dịch : UPCOM  
Ngày đăng ký cuối cùng : 12/2/2019

**1. Lý do và mục đích**

- Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty Cổ phần cấp nước Nghệ An;

**2. Nội dung cụ thể**

**Chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông**

- Tỷ lệ thực hiện: 01 cổ phiếu - 01 quyền biểu quyết
- Thời gian thực hiện cuộc họp (dự kiến): 07/3/2019
- Địa điểm thực hiện (dự kiến): Công ty cổ phần cấp nước Nghệ An - Số 32 - Đường Phan Đăng Lưu - Thành phố Vinh - Tỉnh Nghệ An
- Nội dung họp:

- Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2018; Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019;
- Báo cáo của Hội đồng quản trị năm 2018;
- Báo cáo của Ban kiểm soát năm 2018;
- Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2018;
- Lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm tài chính 2019;
- Thông qua thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2018 và kế hoạch năm 2019;
- Sửa đổi nội dung Điều lệ Công ty.
- Miễn nhiệm; bầu thành viên HĐQT và thành viên Ban kiểm soát.
- Các nội dung khác thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.

**Đề nghị VSD lập và gửi cho Công ty chúng tôi danh sách người sở hữu chứng khoán tại ngày đăng ký cuối cùng nêu trên vào địa chỉ sau:**

- Địa chỉ nhận Danh sách (bản cứng): Số 32 - Đường Phan Đăng Lưu - Thành phố Vinh - Tỉnh Nghệ An.
- Địa chỉ email nhận file dữ liệu: [nawasco@gmail.com](mailto:nawasco@gmail.com)

Chúng tôi cam kết những thông tin trên về người sở hữu trong danh sách sẽ được sử dụng đúng mục đích và tuân thủ các quy định của VSD. Công ty chúng tôi sẽ hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật nếu có sai phạm.

**Nơi nhận:**

- Như trên
- HĐQT (để báo cáo);
- Ban Kiểm soát (để biết);
- Lưu VT.

**NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT**



**Nguyễn Bá Quý**

**CÔNG TY CỔ PHẦN  
CẤP NƯỚC NGHỆ AN**

Số *78* /CV-CTCN  
V/v tổ chức Đại hội  
cổ đông thường niên 2019

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Nghệ An*, ngày *27* tháng *02* năm *2019*

Kính gửi: Sở Tài chính Nghệ An.

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;

Căn cứ Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty cổ phần cấp nước Nghệ An;

Thực hiện kế hoạch của Công ty về việc Tổ chức cuộc họp đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019. Để chuẩn bị cho việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên theo đúng quy định của Luật doanh nghiệp, người đại diện phần vốn nhà nước tại Công ty cổ phần Cấp nước Nghệ An xin ý kiến UBND tỉnh Nghệ An về các nội dung như sau:

**I. Thời gian tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 vào ngày 07/3/2019.**

**II. Người đại diện phần vốn xin ủy quyền biểu quyết thông qua các vấn đề sau tại Đại hội:**

3. *Thông qua Tờ trình 01 về việc phê duyệt quyết toán lương; thù lao HĐQT và BKS năm tài chính 2018 và Dự toán lương; thù lao của HĐQT và BKS năm tài chính 2019*

Để quyết toán chi phí lương, thù lao cho HĐQT và BKS trong năm tài chính 2018, đồng thời dự toán chi phí lương; thù lao cho HĐQT và BKS trong năm 2019. Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt mức lương, thù lao cho các thành viên HĐQT; BKS trong năm 2018 và 2019 như sau:

CHỨC DANH	LƯƠNG CHUYÊN TRÁCH (đồng/tháng/người)		THÙ LAO KIÊM NHIỆM (đồng/tháng/người)	
	2018	2019	2018	2019
Chủ tịch HĐQT	10.000.000	10.000.000	-	-
Phó chủ tịch HĐQT	-	-	3.000.000	3.000.000
Thành viên HĐQT	-	-	2.500.000	2.500.000
Trưởng Ban kiểm soát	12.720.000	13.417.000	-	-
T.viên Ban kiểm soát	-	-	2.000.000	2.000.000

- Chi phí tiền lương, thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2018: 446.640.000 đồng
- Chi phí tiền lương, thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2019 : 455.004.000 đồng.

4. *Thông qua Tờ trình 02 về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019:*

Theo quy định của Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014 và Nội dung điều lệ Công ty cổ phần cấp nước Nghệ An có hiệu lực từ ngày 30/12/2016. Hàng năm Đại hội đồng cổ đông sẽ lựa chọn Công ty kiểm toán để kiểm toán các Báo cáo tài chính của Công ty trong năm.

Trên cơ sở đánh giá năng lực kiểm toán của các đơn vị kiểm toán; Hội đồng quản trị đề nghị lựa chọn Công ty kiểm toán Báo cáo tài chính của Công ty năm 2019 là: Công ty TNHH kiểm toán Nhân Tâm Việt - Chi nhánh Hà Nội - Số 21 - Ngõ 80 - Đường Nhân Hòa - Phường Nhân Chính - Quận Thanh Xuân - Hà Nội.

3. *Thông qua Tờ trình 03 về việc sửa đổi nội dung điều lệ Công ty:*

- Trên cơ sở đề nghị của Cổ đông lớn là Công ty cổ phần mía đường Sông Con về nội dung chỉnh sửa Khoản 1, Điều 26 Điều lệ Công ty: Hội đồng quản trị có 5 thành viên,... Nay đề nghị sửa lại là: Hội đồng quản trị có 3 thành viên,...

Hội đồng quản trị thấy đề xuất sửa đổi theo đề nghị của cổ đông lớn là hợp lý vì sẽ tinh gọn hơn và giảm chi phí quản lý của Công ty. Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và chấp thuận nội dung trên.

4. *Thông qua Tờ trình 04 về việc Phê duyệt các mục tiêu chính của Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019 như sau.*

1- Sản lượng nước tiêu thụ toàn Công ty: 25.112.700 m<sup>3</sup>.

2- Doanh thu toàn Công ty: 244.144.481.000 đồng. Trong đó:

+ Doanh thu nước sạch 242.144.481.000 đồng.

+ Doanh thu khác 2.000.000.000 đồng.

3- Lợi nhuận trước thuế: 642.690.772 đồng.

4- Lợi nhuận sau thuế: 514.152.618 đồng.

5- Lắp đặt phát triển khách hàng mới tăng thêm: 6.281 hộ

6- Chống thất thoát: Hoàn thành 09 khu vực phục vụ (DMA), với tỷ lệ thất thoát ở mỗi DMA là dưới 24%; cải tạo lắp mới bổ sung mạng cấp 1, cấp 2: 3.830 m.

7- Nâng công suất Nhà máy nước Hưng Nguyên và mạng đường ống truyền dẫn phù hợp để đáp ứng đủ nhu cầu nước sạch cho VSIP và các vùng lân cận.

8- Hoàn thành 03 Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (những lô đất này hiện nay Công ty đang sử dụng).

9- Hoàn thành cải tạo trụ sở làm việc Công ty và một số công trình liên quan đến việc cải tạo trụ sở văn phòng làm việc.

5. *Thông qua Tờ trình 05 về việc chấp thuận việc bầu lại Thành viên HĐQT; Thành viên BKS và Miễn nhiệm chức danh Thành viên Hội đồng quản trị và thành viên ban kiểm soát nhiệm kỳ 2017 – 2021 đương nhiệm để bầu lại tại cuộc họp ĐHĐCĐ lần thứ 3, năm 2019.*

Theo đề nghị của cổ đông lớn sở hữu trên 10% vốn điều lệ là Công ty cổ phần mía đường Sông Con về nội dung bầu lại các thành viên HĐQT và thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2017 - 2021 sau khi thoái vốn Nhà nước tại Công ty đợt 1, năm 2018.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông phê chuẩn việc bầu lại thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2017 – 2021, đồng thời phê duyệt việc miễn nhiệm các thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban kiểm soát đã được bầu tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất, họp vào ngày 30/12/2016 để bầu lại tại cuộc họp thường niên năm tài chính 2019 vào ngày 07/3/2019.

6. Thông qua Tờ trình 06 về việc Phê duyệt Danh sách đề cử, ứng cử thành viên HĐQT và thành viên BKS nhiệm kỳ 2017 - 2021 bầu lại tại cuộc họp thường niên năm 2019.

Theo đề nghị của cổ đông lớn sở hữu trên 10% vốn điều lệ là Công ty cổ phần mía đường Sông Con về nội dung bầu lại các thành viên HĐQT và thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2017 - 2021 sau khi thoái vốn nhà nước tại Công ty đợt 1, năm 2018.

7. Thông qua Tờ trình 07 về việc Phân chia lợi nhuận năm tài chính 2018.

Kết thúc năm tài chính 2018, theo báo cáo tài chính đã được kiểm toán thì lợi nhuận sau thuế của Công ty là 27.260.000 đồng. Hội đồng quản trị thấy khoản lợi nhuận thu được trong năm là ít nên đề nghị không phân chia khoản lợi nhuận này về các quỹ mà dùng khoản lợi nhuận này bổ sung vào quỹ phát triển sản xuất của Công ty.

Vậy, người đại diện phần vốn nhà nước tại Công ty cổ phần cấp nước Nghệ An kính trình Sở tài chính chấp thuận!

**Nơi nhận:**

- Như kính gửi;
- Lưu VT,TC.

**NGƯỜI ĐẠI DIỆN PHẦN VỐN NHÀ NƯỚC  
TỔNG GIÁM ĐỐC**



**Hoàng Văn Hải**

**CÔNG TY CỔ PHẦN  
CẤP NƯỚC NGHỆ AN**

Số: *27*/CV-CTCN  
V/v tổ chức Đại hội  
cổ đông thường niên 2019

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Nghệ An*, ngày *27* tháng 02 năm 2019

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;

Căn cứ Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty cổ phần cấp nước Nghệ An;

Thực hiện kế hoạch của Công ty về việc Tổ chức cuộc họp đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019. Để chuẩn bị cho việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên theo đúng quy định của Luật doanh nghiệp, người đại diện phần vốn nhà nước tại Công ty cổ phần Cấp nước Nghệ An xin ý kiến UBND tỉnh Nghệ An về các nội dung như sau:

**I. Thời gian tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 vào ngày 07/3/2019.**

**II. Người đại diện phần vốn xin ủy quyền biểu quyết thông qua các vấn đề sau tại Đại hội:**

1. Thông qua Tờ trình 01 về việc phê duyệt quyết toán lương; thù lao HĐQT và BKS năm tài chính 2018 và Dự toán lương; thù lao của HĐQT và BKS năm tài chính 2019

Đề quyết toán chi phí lương, thù lao cho HĐQT và BKS trong năm tài chính 2018, đồng thời dự toán chi phí lương; thù lao cho HĐQT và BKS trong năm 2019. Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt mức lương, thù lao cho các thành viên HĐQT; BKS trong năm 2018 và 2019 như sau:

CHỨC DANH	LƯƠNG CHUYÊN TRÁCH (đồng/tháng/người)		THÙ LAO KIÊM NHIỆM (đồng/tháng/người)	
	2018	2019	2018	2019
Chủ tịch HĐQT	10.000.000	10.000.000	-	-
Phó chủ tịch HĐQT	-	-	3.000.000	3.000.000
Thành viên HĐQT	-	-	2.500.000	2.500.000
Trưởng Ban kiểm soát	12.720.000	13.417.000	-	-
T.viên Ban kiểm soát	-	-	2.000.000	2.000.000

- Chi phí tiền lương, thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2018: 446.640.000 đồng

- Chi phí tiền lương, thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2019 : 455.004.000 đồng.

2. *Thông qua Tờ trình 02 về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019:*

Theo quy định của Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014 và Nội dung điều lệ Công ty cổ phần cấp nước Nghệ An có hiệu lực từ ngày 30/12/2016. Hàng năm Đại hội đồng cổ đông sẽ lựa chọn Công ty kiểm toán để kiểm toán các Báo cáo tài chính của Công ty trong năm.

Trên cơ sở đánh giá năng lực kiểm toán của các đơn vị kiểm toán; Hội đồng quản trị đề nghị lựa chọn Công ty kiểm toán Báo cáo tài chính của Công ty năm 2019 là: Công ty TNHH kiểm toán Nhân Tâm Việt - Chi nhánh Hà Nội - Số 21 - Ngõ 80 - Đường Nhân Hòa - Phường Nhân Chính - Quận Thanh Xuân - Hà Nội.

3. *Thông qua Tờ trình 03 về việc sửa đổi nội dung điều lệ Công ty:*

- Trên cơ sở đề nghị của Cổ đông lớn là Công ty cổ phần mía đường Sông Con về nội dung chỉnh sửa Khoản 1, Điều 26 Điều lệ Công ty: Hội đồng quản trị có 5 thành viên,... Nay đề nghị sửa lại là: Hội đồng quản trị có 3 thành viên,...

Hội đồng quản trị thấy đề xuất sửa đổi theo đề nghị của cổ đông lớn là hợp lý vì sẽ tinh gọn hơn và giảm chi phí quản lý của Công ty. Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và chấp thuận nội dung trên.

4. *Thông qua Tờ trình 04 về việc Phê duyệt các mục tiêu chính của Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019 như sau.*

1- Sản lượng nước tiêu thụ toàn Công ty: 25.112.700 m<sup>3</sup>.

2- Doanh thu toàn Công ty: 244.144.481.000 đồng. Trong đó:

+ Doanh thu nước sạch 242.144.481.000 đồng.

+ Doanh thu khác 2.000.000.000 đồng.

3- Lợi nhuận trước thuế: 642.690.772 đồng.

4- Lợi nhuận sau thuế: 514.152.618 đồng.

5- Lắp đặt phát triển khách hàng mới tăng thêm: 6.281 hộ

6- Chống thất thoát: Hoàn thành 09 khu vực phục vụ (DMA), với tỷ lệ thất thoát ở mỗi DMA là dưới 24%; cải tạo lắp mới bổ sung mạng cấp 1, cấp 2: 3.830 m.

7- Nâng công suất Nhà máy nước Hưng Nguyên và mạng đường ống truyền dẫn phù hợp để đáp ứng đủ nhu cầu nước sạch cho VSIP và các vùng lân cận.

8- Hoàn thành 03 Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (những lô đất này hiện nay Công ty đang sử dụng).

9- Hoàn thành cải tạo trụ sở làm việc Công ty và một số công trình liên quan đến việc cải tạo trụ sở văn phòng làm việc.

5. *Thông qua Tờ trình 05 về việc chấp thuận việc bầu lại Thành viên HĐQT; Thành viên BKS và Miễn nhiệm chức danh Thành viên Hội đồng quản trị và thành viên ban kiểm*

soát nhiệm kỳ 2017 – 2021 đương nhiệm để bầu lại tại cuộc họp ĐHĐCĐ lần thứ 3, năm 2019.

Theo đề nghị của cổ đông lớn sở hữu trên 10% vốn điều lệ là Công ty cổ phần mía đường Sông Con về nội dung bầu lại các thành viên HĐQT và thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2017 - 2021 sau khi thoái vốn Nhà nước tại Công ty đợt 1, năm 2018.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông phê chuẩn việc bầu lại thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2017 – 2021, đồng thời phê duyệt việc miễn nhiệm các thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban kiểm soát đã được bầu tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất, họp vào ngày 30/12/2016 để bầu lại tại cuộc họp thường niên năm tài chính 2019 vào ngày 07/3/2019.

6. Thông qua Tờ trình 06 về việc Phê duyệt Danh sách đề cử, ứng cử thành viên HĐQT và thành viên BKS nhiệm kỳ 2017 - 2021 bầu lại tại cuộc họp thường niên năm 2019.

Theo đề nghị của cổ đông lớn sở hữu trên 10% vốn điều lệ là Công ty cổ phần mía đường Sông Con về nội dung bầu lại các thành viên HĐQT và thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2017 - 2021 sau khi thoái vốn nhà nước tại Công ty đợt 1, năm 2018.

7. Thông qua Tờ trình 07 về việc Phân chia lợi nhuận năm tài chính 2018.

Kết thúc năm tài chính 2018, theo báo cáo tài chính đã được kiểm toán thì lợi nhuận sau thuế của Công ty là 27.260.000 đồng. Hội đồng quản trị thấy khoản lợi nhuận thu được trong năm là ít nên đề nghị không phân chia khoản lợi nhuận này về các quỹ mà dùng khoản lợi nhuận này bổ sung vào quỹ phát triển sản xuất của Công ty.

Vậy, người đại diện phần vốn nhà nước tại Công ty cổ phần cấp nước Nghệ An kính trình UBND tỉnh chấp thuận!

**Nơi nhận:**

- Như kính gửi;
- Lưu VT,TC.

**NGƯỜI ĐẠI DIỆN PHẦN VỐN NHÀ NƯỚC  
TỔNG GIÁM ĐỐC**





**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 124 /UBND-KT

Nghệ An, ngày 06 tháng 3 năm 2019

V/v ủy quyền biểu quyết tại Đại hội cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty CP Cấp nước Nghệ An

CÔNG TY CP CẤP NƯỚC NGHỆ AN	
CÔNG VĂN ĐẾN	Số: 124 Ngày: 06/3/2019
	Chuyển: .....

Kính gửi: Người đại diện phần vốn nhà nước tại Công ty CP Cấp nước Nghệ An.

Xét đề nghị của Sở Tài chính tại Công văn số 481/STC-TCDN ngày 28/02/2019 về việc ủy quyền biểu quyết tại Đại hội cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty CP Cấp nước Nghệ An,

Ủy ban nhân dân tỉnh có ý kiến như sau:

1. Về việc điều chỉnh mức lương và thù lao năm 2018, 2019 của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát: Đề nghị người đại diện vốn nhà nước căn cứ Nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên năm 2018, các quy định trả lương của công ty để xem xét trước khi biểu quyết, đảm bảo việc tăng lương và tăng phụ cấp phải phù hợp với mức độ tăng trưởng, cũng như hiệu quả kinh doanh của Công ty.

2. Về lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập: Trên cơ sở danh sách Doanh nghiệp kiểm toán đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ kiểm toán đến ngày gần nhất trên Cổng Thông tin điện tử của Bộ Tài chính để lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2019.

3. Về sửa đổi nội dung Điều lệ công ty: UBND tỉnh đã có Công văn số 1245/UBND-KT ngày 04/3/2019 về số lượng thành viên HĐQT tại Công ty CP Cấp nước Nghệ An. Đề nghị người đại diện phần vốn nhà nước căn cứ nội dung Công văn trên thực hiện các thủ tục tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 để tham gia Hội đồng quản trị của Công ty Cổ phần Cấp nước Nghệ An.

4. Các vấn đề khác: Đề nghị người đại diện phần vốn nhà nước căn cứ vào chế độ, chính sách quy định hiện hành cũng như tình hình thực tế của doanh nghiệp để xem xét biểu quyết và chịu trách nhiệm trước chủ sở hữu vốn về tính pháp lý về nội dung và số liệu. /.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Chủ tịch, PCT (LNH) UBND tỉnh;
- CVP, PVP (ĐQT) UBND tỉnh;
- Lưu VT, KT (Đức).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Lê Ngọc Hoa**

Số: 661 /QĐ-UBND

Nghệ An, ngày 06 tháng 3 năm 2019

CÔNG TY CP CẤP NƯỚC NGHỆ AN	
CÔNG VĂN ĐẾN	Số: 126 Ngày: 06/3/2019 Chuyên: .....

**QUYẾT ĐỊNH**  
**VỀ VIỆC CỬ NGƯỜI ĐẠI DIỆN PHẦN VỐN NHÀ NƯỚC TẠI**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC NGHỆ AN**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 26/11/2014;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp; Nghị định số 32/2018/NĐ-CP ngày 08/3/2018 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 91/2015/NĐ-CP; Nghị định số 99/2012/NĐ-CP ngày 15/11/2012 về phân công, phân cấp trách nhiệm, nghĩa vụ của chủ sở hữu nhà nước đối với doanh nghiệp nhà nước và vốn nhà nước đầu tư vào doanh nghiệp;

Căn cứ Thông tư số 21/2014/TT-BTC ngày 14/02/2014 của Bộ Tài chính ban hành Quy chế hoạt động của người đại diện theo ủy quyền đối với phần vốn nhà nước đầu tư vào doanh nghiệp;

Xét đề nghị của Sở Nội vụ tại Tờ trình số 36/TTr-SNV ngày 05/3/2019 về việc quyết định cử và miễn nhiệm người đại diện phần vốn nhà nước tại công ty cổ phần và đề nghị của người đại diện phần vốn nhà nước tại Công ty tại văn bản số 289/CTCN-TC ngày 05/3/2019,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Cử ông Hoàng Văn Hải, chức vụ hiện giữ: Phó Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Cấp nước Nghệ An, làm người đại diện phần vốn nhà nước tại Công ty Cổ phần Cấp nước Nghệ An.

**Điều 2.** Trách nhiệm, nghĩa vụ, quyền lợi của ông Hoàng Văn Hải thực hiện theo quy định hiện hành của nhà nước và Điều lệ của Công ty Cổ phần Cấp nước Nghệ An.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 6416/QĐ-UBND ngày 16/12/2016 của UBND tỉnh.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Nội vụ, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Xây dựng; Công ty CP Cấp nước Nghệ An, ông Hoàng Văn Hải và Thủ trưởng các cơ quan có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Chủ tịch, PCT (LNH) UBND tỉnh;
- CVP, PVP (TM) UBND tỉnh;
- Lưu VT, KT (Đức).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH



Lê Ngọc Hoa

Số: 663/QĐ-UBND

Nghệ An, ngày 06 tháng 3 năm 2019

CÔNG TY CP CẤP NƯỚC NGHỆ AN	
CÔNG VĂN ĐẾN	Số: 125. Ngày: 06/3/2019 Chuyển: .....

**QUYẾT ĐỊNH**

Về việc cử người đại diện phần vốn nhà nước tại  
Công ty Cổ phần Cấp nước Nghệ An

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 26/11/2014;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp; Nghị định số 32/2018/NĐ-CP ngày 08/3/2018 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 91/2015/NĐ-CP; Nghị định số 99/2012/NĐ-CP ngày 15/11/2012 về phân công, phân cấp trách nhiệm, nghĩa vụ của chủ sở hữu nhà nước đối với doanh nghiệp nhà nước và vốn nhà nước đầu tư vào doanh nghiệp;

Căn cứ Thông tư số 21/2014/TT-BTC ngày 14/02/2014 của Bộ Tài chính ban hành Quy chế hoạt động của người đại diện theo ủy quyền đối với phần vốn nhà nước đầu tư vào doanh nghiệp;

Xét đề nghị của Sở Nội vụ tại Tờ trình số 36/TTr-SNV ngày 05/3/2019 về việc quyết định cử và miễn nhiệm người đại diện phần vốn nhà nước tại công ty cổ phần và đề nghị của người đại diện phần vốn nhà nước tại Công ty tại văn bản số 289/CTCN-TC ngày 05/3/2019,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Miễn nhiệm làm người đại diện phần vốn nhà nước tại Công ty Cổ phần Cấp nước Nghệ An đối với ông Nguyễn Quang Duyên, chức vụ hiện giữ: Thành viên HĐQT, Phó Giám đốc Công ty Cổ phần Cấp nước Nghệ An.

**Điều 2.** Trách nhiệm, nghĩa vụ, quyền lợi của ông Nguyễn Quang Duyên thực hiện theo quy định hiện hành của nhà nước và Điều lệ của Công ty Cổ phần Cấp nước Nghệ An.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 6417/QĐ-UBND ngày 16/12/2016 của UBND tỉnh.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Nội vụ, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Xây dựng; Công ty CP Cấp nước Nghệ An, ông Nguyễn Quang Duyên và Thủ trưởng các cơ quan có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Chủ tịch, PCT (LNH) UBND tỉnh;
- CVP, PVP (TM) UBND tỉnh;
- Lưu VT, KT (Đức).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH



Lê Ngọc Hoa

Số: 662/QĐ-UBND

Nghệ An, ngày 06 tháng 3 năm 2019

CÔNG TY CP CẤP NƯỚC NGHỆ AN

CÔNG  
VĂN  
ĐẾN

Số: 127 Ngày: 06/3/2019

Chuyên: .....

## QUYẾT ĐỊNH

Về việc cử người đại diện phần vốn nhà nước tại  
Công ty Cổ phần Cấp nước Nghệ An

### ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 26/11/2014;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp; Nghị định số 32/2018/NĐ-CP ngày 08/3/2018 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 91/2015/NĐ-CP; Nghị định số 99/2012/NĐ-CP ngày 15/11/2012 về phân công, phân cấp trách nhiệm, nghĩa vụ của chủ sở hữu nhà nước đối với doanh nghiệp nhà nước và vốn nhà nước đầu tư vào doanh nghiệp;

Căn cứ Thông tư số 21/2014/TT-BTC ngày 14/02/2014 của Bộ Tài chính ban hành Quy chế hoạt động của người đại diện theo ủy quyền đối với phần vốn nhà nước đầu tư vào doanh nghiệp;

Xét đề nghị của Sở Nội vụ tại Tờ trình số 36/TTr-SNV ngày 05/3/2019 về việc quyết định cử và miễn nhiệm người đại diện phần vốn nhà nước tại công ty cổ phần và đề nghị của người đại diện phần vốn nhà nước tại Công ty tại văn bản số 289/CTCN-TC ngày 05/3/2019,

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Miễn nhiệm làm người đại diện phần vốn nhà nước tại Công ty Cổ phần Cấp nước Nghệ An đối với bà Đặng Thị Vân Nam, chức vụ hiện giữ: Thành viên HĐQT, Kế toán trưởng Công ty Cổ phần Cấp nước Nghệ An.

**Điều 2.** Trách nhiệm, nghĩa vụ, quyền lợi của bà Đặng Thị Vân Nam thực hiện theo quy định hiện hành của nhà nước và Điều lệ của Công ty Cổ phần Cấp nước Nghệ An.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 6415/QĐ-UBND ngày 16/12/2016 của UBND tỉnh.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Nội vụ, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Xây dựng; Công ty CP Cấp nước Nghệ An, bà Đặng Thị Vân Nam và Thủ trưởng các cơ quan có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Chủ tịch, PCT (LNH) UBND tỉnh;
- CVP, PVP (TM) UBND tỉnh;
- Lưu VT, KT (Đức).



Số: 05/QĐ-ĐHĐCĐ-CT

Nghệ An, ngày 08 tháng 03 năm 2019

### QUYẾT ĐỊNH

Về việc miễn nhiệm chức danh thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2017-2021

### ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC NGHỆ AN

Căn cứ Luật doanh nghiệp số: 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014 và các văn bản pháp luật có liên quan;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP cấp nước Nghệ An được Đại hội đồng cổ đông thông qua lần thứ 3 ngày 07/03/2019;

Căn cứ nhiệm vụ, quyền hạn của Đại hội đồng cổ đông và Chủ tịch HĐQT.

Căn cứ nội dung Biên bản và Nghị quyết cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019.

### QUYẾT ĐỊNH

**Điều 1.** Miễn nhiệm chức danh Thành viên hội đồng quản trị và Thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2017 – 2019 đối với các Ông (Bà) sau:

- 1- Ông Nguyễn Quang Duyên - Thành viên HĐQT;
- 2- Bà Đặng Thị Vân Nam. - Thành viên HĐQT;
- 3- Bà Trần Thị Lan Anh - Thành viên Ban Kiểm soát;
- 4- Bà Hoàng Thị Trang - Thành viên Ban kiểm soát.

**Điều 2.** Quyết định có hiệu lực kể từ ngày 07/03/2019. Các Ông (Bà) có tên tại điều 1 chịu trách nhiệm bàn giao các nội dung công việc liên quan đến chức danh cho Chủ tịch HĐQT và Trưởng ban kiểm soát.

**Điều 3.** Các Ông (Bà) thành viên Hội đồng quản trị; Thành viên Ban kiểm soát; Ban Tổng giám đốc; Trưởng phòng, Đơn vị có liên quan; Các cổ đông căn cứ Quyết định thi hành.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 1 và Điều 3;
- UBCKNN;
- Trung tâm LKCK(VSD);
- SỞ GD&ĐT Hà Nội (HNX).
- Lưu VT, TC.





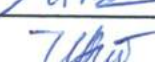
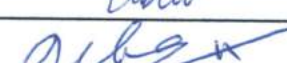

T/M: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CHỦ TỊCH HĐQT


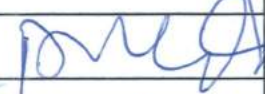

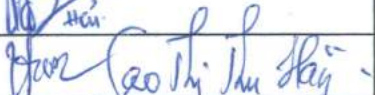


Nguyễn Bá Quý

Nghệ An, ngày tháng năm 2019




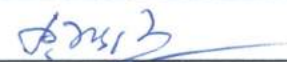

DANH SÁCH CỔ ĐÔNG NHẬN PHIẾU BẦU, PHIẾU BIỂU QUYẾT THAM DỰ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG NĂM 2019






Mã số tham dự	Họ và tên cổ đông tham dự	Số CMND	Số cổ phần sở hữu	Họ và tên cổ đông ủy quyền (nếu có)	Số CMND cổ đông ủy quyền	Số cổ phần được ủy quyền	Tổng số cổ phần đại diện tham dự	Ký nhận
1	Hoàng Văn Hải ✓	186527152	5.800	Hoàng Lê Phương Lý	187302257	5.000	14.238.636	
				UBND Tỉnh		14.227.836		
2	Nguyễn Văn Hà ✓	182167645	5.900				5.900	
3	Nguyễn Xuân Long	181775151	5.100				5.100	
4	Võ Thị Thìn	182342394	41.700				41.700	
5	Nguyễn Thành Đức ✓	182039930	6.900				6.900	
6	Trịnh Văn Thắng ✓	182113020	7.000				7.000	
	Đặng Thị Vân Nam	182141440	6.800	Đặng Thị Thanh Nhật	182.487.396	2.000	108.400	
				Nguyễn Thị Mai	182.118.727	5.000		
				Võ Thị Thùy Linh	182.532.073	2.400		
				Hoàng Xuân Mai	182.303.261	5.800		
				Dương Bích Thủy	182.012.361	5.000		
				Lê Thị Hoài	186.095.761	5.900		
				Nguyễn Thị Lợi	182.501.681	5.000		
				Nguyễn Văn Tương	186.061.727	5.600		

Mã số tham dự	Họ và tên cổ đông tham dự	Số CMND	Số cổ phần sở hữu	Họ và tên cổ đông ủy quyền (nếu có)	Số CMND cổ đông ủy quyền	Số cổ phần được ủy quyền	Tổng số cổ phần đại diện tham dự	Ký nhận
7	Đặng Thị Vân Nam	182141440	6.800	Nguyễn Nha Trang	186.095.850	5.000		
				Nguyễn Thị Phương	186.540.938	4.000		
				Dương Thị Huyền Trang	186.320.990	5.000		
				Nguyễn Thị Thu Thủy	182.426.552	6.200		
				Phùng Thị Bích Nguyệt	182.487.332	5.900		
				Phạm Sỹ Tiến	182.212.053	6.600		
				Nguyễn Huy Thắng	186.919.344	5.100		
				Nguyễn Thị Lan Anh	186.218.192	5.000		
				Phan Thị Thủy	186.199.909	2.600		
				Nguyễn Thị Hoài Phương	186.968.496	2.000		
				Trần Vũ Ngọc Tú	186.246.425	5.100		
				Nguyễn Thị Vân Anh	186.456.053	2.000		
				Hoàng Việt Nga	186.581.373	5.000		
				Lê Thị Bích Lài	181.657.286	5.400		
8	Hoàng Thị Trang	186977777	5.200				5.200	
9	Lê Viết Hưng	182150001	5.000				5.000	
10	Nguyễn Quang Duyên	181943488	6.900				6.900	
11	Nguyễn Đức Hải	187076342	8.926.900				8.926.900	
12	Cao Thị Thu Hằng	182141272	6.300				6.300	

Mã số tham dự	Họ và tên cổ đông tham dự	Số CMND	Số cổ phần sở hữu	Họ và tên cổ đông ủy quyền (nếu có)	Số CMND cổ đông ủy quyền	Số cổ phần được ủy quyền	Tổng số cổ phần đại diện tham dự	Ký nhận
13	Thái Thị Loan	181928003	1.500				1.500	<i>Cháu Thái Thị Loan</i>
14	Lê Đức Thắng	182808961	6.700				6.700	<i>Cháu Lê Đức Thắng</i>
15	Lê Thị Lý	180243866	3.000				3.000	<i>Mẹ Lê Thị Lý</i>
16	Đường Thị Kim Tuyết	182037537	5.000				5.000	<i>Cháu Đường Thị Kim Tuyết</i>
17	Nguyễn Tiến Dũng	182.153.993	6.300	Nguyễn Nguyên Đông	182.616.960	6.300	42.200	<i>Nguyễn Tiến Dũng</i>
				Đình Thị Dung	186.307.578	5.300		
				Cao Xuân Hạnh	182.504.748	6.000		
				Nguyễn Thị Oanh	182.031.696	5.800		
				Võ Khánh Chi	182.504.775	5.400		
				Đặng Thị Quyên	186.029.139	2.800		
				Nguyễn Văn Hòa	186.645.555	2.100		
				Nguyễn Sỹ Điệp	182.468.629	2.200		
18	Thái Duy Cơ	186539491	6.300				6.300	<i>Cháu Thái Duy Cơ</i>
19	Hồ Quang Toàn	182505121	6.300				6.300	
20	Trần Anh Tiến	182456547	6.100				6.100	<i>Cháu Trần Anh Tiến</i>
21	Hoàng Thị Hoa	186206918	400				400	
22	Hoàng Thị Thanh	182218094	3.700				3.700	<i>U376008</i>
23	Hồ Quang Văn	181945050	1.500				1.500	
24	Lê Thị Minh Lan	186280290	5.000				5.000	



Mã số tham dự	Họ và tên cổ đông tham dự	Số CMND	Số cổ phần sở hữu	Họ và tên cổ đông ủy quyền (nếu có)	Số CMND cổ đông ủy quyền	Số cổ phần được ủy quyền	Tổng số cổ phần đại diện tham dự	Ký nhận
25	Nguyễn Hữu Hợi	181802459	3.200				3.200	
26	Nguyễn Hữu Quang	182559189	5.900				5.900	
27	Nguyễn Hữu Đoàn	181387759	3.300				3.300	
28	Nguyễn Thị Hương	186431414	2.500				2.500	
29	Nguyễn Xuân Lâm	180320627	5.500				5.500	
30	Nguyễn Đình Quý	187070862	556.686				556.686	
31	Ngô Công Chung	182116748	5.900				5.900	
32	Phan Văn Ngọ	186776114	2.100				2.100	
33	Phan Xuân Hùng	181584870	3.500				3.500	
34	Trần Thị Hương	181504281	2.600				2.600	
35	Phạm Văn Hải	181802389	5.100				5.100	
36	Phạm Văn Sơn	182192125	41				41	
37	Trần Đức Trung	181366653	4.000				4.000	
38	Võ Duy Lâm	181426336	3.200				3.200	
39	Trần Phi Hùng	187011555	263.692				263.692	
40	Lương Đình Tường	186206395	2.000				2.000	
41	Nguyễn Trọng Đức	186246189	2.100				2.100	
42	Nguyễn Đăng Nhật	180198976	4.400				4.400	
43	Nguyễn Đình Thắng	182234702	3.700				3.700	

Mã số tham dự	Họ và tên cổ đông tham dự	Số CMND	Số cổ phần sở hữu	Họ và tên cổ đông ủy quyền (nếu có)	Số CMND cổ đông ủy quyền	Số cổ phần được ủy quyền	Tổng số cổ phần đại diện tham dự	Ký nhận
44	Trần Văn Thắng	186138658	5.400				5.400	
45	Trần Thị Thảo Hà	182043877	3.200				3.200	
46	Nguyễn Thị Ngân	187145253		Công ty Cổ phần mía đường sông con	2900324917	1.000	1.000	
47	Lê Thị Kim Oanh	181859718		Công ty Cổ phần mía đường sông con	2900324917	1.000	1.000	
48	Lê Đình Hoan	182069992		Công ty Cổ phần mía đường sông con	2900324917	10.339.940	10.339.940	
49	Nguyễn Văn Bình							
	Hồng							
50	Nguyễn Quốc Hân							
Tổng cộng:								
	người							

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**THƯ ỨNG CỬ VÀO HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**NHIỆM KỲ 2017 - 2021**

**Kính gửi: Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019**  
**Công ty cổ phần cấp nước Nghệ An**

Tên tôi là: **HOÀNG VĂN HẢI**

CMND số: 186527152 Ngày cấp: 26/02/2006

Nơi cấp : Công an tỉnh Nghệ An

Địa chỉ thường trú: Khối 10, Phường Trường Thi, Thành phố Vinh, Nghệ An.

Trình độ học vấn: 12/12

Trình độ chuyên môn: kỹ sư chế tạo máy

Hiện đang sở hữu: 5.800 cổ phần

(Bằng chữ: Năm nghìn tám trăm cổ phần)

Và được đại diện ủy quyền: 14.227.836 cổ phần

(Bằng chữ: mười bốn triệu hai trăm hai bảy nghìn không trăm ba mươi sáu cổ phần) chiếm tổng cộng 38,05 % trên tổng số phiếu mà Công ty phát hành.

Xét thấy bản thân có đủ điều kiện được quy định trong Luật Doanh nghiệp và trong Điều lệ của Công ty cổ phần cấp nước Nghệ An, tôi làm thư này đề nghị được tham gia ứng cử để bầu vào Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2017 – 2021 tại cuộc họp đại hội đồng thường niên năm 2019.

Các hồ sơ được đính kèm thư này bao gồm:

- a. Sơ yếu lý lịch
- b. Bản sao có công chứng
  - CMND .
  - Hộ khẩu thường trú .
  - Các bằng cấp chứng nhận trình độ văn hóa và trình độ chuyên môn.
- c. Các giấy ủy quyền .
- d. Các hồ sơ khác.

Nếu được các cổ đông tín nhiệm bầu vào Hội đồng quản trị, tôi cam kết sẽ tuân thủ nghiêm chỉnh các quy định hiện hành của Pháp luật và Điều lệ của Công ty. Đồng thời xin đem hết năng lực và tâm huyết của bản thân để đóng góp cho sự phát triển của Công ty.

*Nghệ An, ngày 06 tháng 03 năm 2019*

**Ứng cử viên**



**Hoàng Văn Hải**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

---

**THƯ ĐỀ CỬ VÀO BAN KIỂM SOÁT**  
**NHIỆM KỲ 2017-2021**

**Kính gửi: Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019**  
**Công ty cổ phần cấp nước Nghệ An**

**Tên tôi là : Hoàng Văn Hải**

Là người được UBND Tỉnh cử làm đại diện phần vốn nhà nước tại Công ty cổ phần cấp nước Nghệ An giới thiệu và đề cử :

**Bà : Võ Thị Thìn**

CMND số: 182342394 Ngày cấp: 13/02/2012

Nơi cấp: Công an tỉnh Nghệ An

Địa chỉ thường trú: Xóm 22, Xã Nghi Phú, Thành phố Vinh, Nghệ An.

Trình độ học vấn: 12/12

Trình độ chuyên môn : Cử nhân kế toán .

Hiện đang sở hữu: 41.700 cổ phần

(Bằng chữ: Bốn mươi một nghìn bảy trăm cổ phần)

Chức vụ hiện nay tại công ty cổ phần Cấp nước Nghệ An: Trưởng ban kiểm soát.

Xét thấy Bà **Võ thị Thìn** có đủ điều kiện được quy định trong Luật Doanh nghiệp và trong Điều lệ của Công ty cổ phần cấp nước Nghệ An, tôi làm thư đề cử ứng cử viên để bầu vào Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2017 - 2021.tại cuộc họp đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019.tổ chức ngày 7/3/2019.

*Nghệ An, ngày 06 tháng 03 năm 2019*

**Người đề cử**



**Hoàng Văn Hải**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Tân Kỳ, ngày 22 tháng 2 năm 2019

**BIÊN BẢN HỢP NHÓM CỔ ĐÔNG  
ĐỀ XUẤT NỘI DUNG CUỘC HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

**Kính gửi: Ban Tổ chức Đại hội đồng cổ đông Công ty CP cấp nước Nghệ An**

Chúng tôi là những người ký tên dưới đây là nhóm cổ đông của Công ty cổ phần cấp nước Nghệ An gồm có:

**1. Cổ đông: Nguyễn Đức Hải**

CMND/ĐKKD số: 187076342, cấp ngày: 01/12/2008 tại: Công an Nghệ An

Địa chỉ: Hoà Sơn, Đô Lương, Nghệ An

Số cổ phần nắm giữ: 8.926.900 cổ phần

**2. Cổ đông: Công ty cổ phần mía đường Sông Con**

Số đăng ký kinh doanh: 2900324917, Cơ quan cấp: Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Nghệ An

Đăng ký lần đầu: ngày 11/9/2006

Đăng ký thay đổi lần 5: ngày 17/04/2018

Địa chỉ: Khối 5, thị trấn Tân Kỳ, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An

Số cổ phần nắm giữ: 10.341.940 cổ phần

Tổng số cổ phần của toàn nhóm là: 19.268.840 (chiếm 51,54% tổng vốn điều lệ)

Chúng tôi đồng ý thành lập nhóm cổ đông của Công ty cổ phần cấp nước Nghệ An và kiến nghị các vấn đề đưa vào chương trình họp Đại hội đồng cổ đông thường kỳ năm 2019, tổ chức vào ngày 07/3/2019 với các nội dung sau:

1. Bầu lại thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát

2. Sửa đổi Điều lệ Công ty: Sửa đổi Khoản 1 Điều 26 với nội dung hiện có, thành nội

dung như sau:

*"Hội đồng quản trị có 03 thành viên, do Đại hội đồng cổ đông bầu hoặc miễn nhiệm bằng hình thức bỏ phiếu theo phương thức dồn phiếu. Thành viên Hội đồng quản trị trúng cử với số cổ phần từ cao xuống thấp tính theo số cổ phần có quyền biểu quyết của tất cả cổ đông và đại diện ủy quyền dự họp".*

Chúng tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm về việc lập nhóm đề cử này và cam kết tuân thủ nghiêm chỉnh các quy định hiện hành của pháp luật và Điều lệ Công ty.

Biên bản này được lập vào lúc 10 giờ, ngày 22/2/2019 tại Văn phòng Công ty cổ phần mía đường Sông Con.

**CHỮ KÝ CỦA CÁC CỔ ĐÔNG THÀNH LẬP NHÓM**

Người đại diện theo pháp luật

Công ty CP mía đường Sông Con

  
Lê Đình Hoan

Cổ đông

  
Nguyễn Đức Hải

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CÔNG TY CP CẤP NƯỚC NGHỆ AN	
CÔNG VĂN ĐẾN	Số: 119. Ngày: 04/3/2019
	Chuyên: .....

Tân Kỳ, ngày 22 tháng 2 năm 2019

**BIÊN BẢN HỌP NHÓM CỔ ĐÔNG  
ĐỀ CỬ THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**Kính gửi: Ban Tổ chức Đại hội đồng cổ đông Công ty CP cấp nước Nghệ An**

Chúng tôi là những người ký tên dưới đây là nhóm cổ đông của Công ty cổ phần cấp nước Nghệ An gồm có:

**1. Cổ đông: Nguyễn Đức Hải**

CMND/ĐKKD số: 187076342, cấp ngày: 01/12/2008 tại: Công an Nghệ An

Địa chỉ: Hoà Sơn, Đô Lương, Nghệ An

Số cổ phần nắm giữ: 8.926.900 cổ phần

**2. Cổ đông: Công ty cổ phần mía đường Sông Con**

Số đăng ký kinh doanh: 2900324917, Cơ quan cấp: Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Nghệ An

Đăng ký lần đầu: ngày 11/9/2006

Đăng ký thay đổi lần 5: ngày 17/04/2018

Địa chỉ: Khối 5, thị trấn Tân Kỳ, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An

Số cổ phần nắm giữ: 10.341.940 cổ phần

Tổng số cổ phần của toàn nhóm là: 19.268.840 cổ phần (chiếm 51,54% tổng vốn điều lệ)

Chúng tôi đồng ý thành lập nhóm cổ đông của Công ty cổ phần cấp nước Nghệ An và đề cử các ông có tên sau đây tham gia ứng cử thành viên Hội đồng quản trị Công ty nhiệm kỳ 2017 - 2021 tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019, tổ chức vào ngày 07/3/2019:

**1. Họ và tên người được đề cử: Nguyễn Bá Quý**

CMND số: 187253456 cấp ngày: 12/07/2010 Tại: Công an Nghệ An

Địa chỉ thường trú: Khối 3, Thị trấn huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An

Trình độ: Đại học, ngành đào tạo: Kỹ sư cơ khí chế tạo.

Chức vụ hiện nay tại Công ty CP cấp nước Nghệ An: Chủ tịch HĐQT

**2. Họ và tên người được đề cử: Lê Đình Hoan**

CMND số: 182069992, cấp ngày: 30/01/2018, tại: Công an Nghệ An

Địa chỉ thường trú: Khối Tân Thành, Phường Lê Mao, TP. Vinh, tỉnh Nghệ An

*(Handwritten signatures)*

Trình độ: Cao đẳng, ngành đào tạo: Kế toán

Chức vụ hiện nay tại Công ty CP cấp nước Nghệ An: Thành viên HĐQT

Chúng tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm về việc lập nhóm đề cử này và cam kết tuân thủ nghiêm chỉnh các quy định hiện hành của pháp luật và Điều lệ Công ty.

Biên bản này được lập vào lúc 15 giờ, ngày 22/2/2019 tại Văn phòng Công ty cổ phần mía đường Sông Con.

### CHỮ KÝ CỦA CÁC CỔ ĐÔNG THÀNH LẬP NHÓM

Người đại diện theo pháp luật  
Công ty CP mía đường Sông Con

Cổ đông



  
Lê Đình Hoàn



Nguyễn Đức Hải

### CHỮ KÝ CỦA NGƯỜI ĐƯỢC ĐỀ CỬ



Lê Đình Hoàn



Nguyễn Bá Quý



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CÔNG TY CP CẤP NƯỚC NGHỆ AN	
CÔNG VĂN ĐẾN	Số: 118. Ngày: 04 / 3 / 2019 Chuyển: .....

Tân Kỳ, ngày 22 tháng 2 năm 2019

**BIÊN BẢN HỌP NHÓM CỔ ĐÔNG  
ĐỀ CỬ THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT**

**Kính gửi: Ban Tổ chức Đại hội đồng cổ đông Công ty CP cấp nước Nghệ An**

Chúng tôi là những người ký tên dưới đây là nhóm cổ đông của Công ty cổ phần cấp nước Nghệ An gồm có:

**1. Cổ đông: Nguyễn Đức Hải**

CMND/ĐKKD số: 187076342, cấp ngày: 01/12/2008 tại: Công an Nghệ An

Địa chỉ: Hoà Sơn, Đô Lương, Nghệ An

Số cổ phần nắm giữ: 8.926.900 cổ phần

**2. Cổ đông: Công ty cổ phần mía đường Sông Con**

Số đăng ký kinh doanh: 2900324917, Cơ quan cấp: Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Nghệ An

Đăng ký lần đầu: ngày 11/9/2006

Đăng ký thay đổi lần 5: ngày 17/04/2018

Địa chỉ: Khối 5, thị trấn Tân Kỳ, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An

Số cổ phần nắm giữ: 10.341.940 cổ phần

Tổng số cổ phần của toàn nhóm là: 19.268.840 (*chiếm 51,54% tổng vốn điều lệ*)

Chúng tôi đồng ý thành lập nhóm cổ đông của Công ty cổ phần cấp nước Nghệ An và đề cử các ông/bà có tên sau đây tham gia ứng cử thành viên Ban kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2017-2021 tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019, tổ chức vào ngày 07/3/2019:

**1. Họ và tên người được đề cử: Võ Thị Thìn**

CMND số: 182342394 Cấp ngày: 13/02/2012 Nơi cấp: Công an Nghệ An

Địa chỉ thường trú: Khối Hòa Trung, Thị Trấn Hòa Bình, huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An

Trình độ học vấn: Đại học

Chuyên ngành: Kế toán

Chức vụ hiện nay tại Công ty CP cấp nước Nghệ An: Trưởng ban Kiểm soát

**2. Họ và tên người được đề cử: Nguyễn Thị Ngân**

CMND số: 187145253 cấp ngày: 08/07/2009 Nơi cấp: Công an Nghệ An

Địa chỉ thường trú: Khối 17, thị trấn Quỳnh Hợp, huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An

Trình độ học vấn: Đại học

Chuyên ngành: Kế toán

Ucs

B



**3. Họ và tên người được đề cử: Lê Thị Kim Oanh**

CMND số: 181859718 cấp ngày: 19/11/2010 Nơi cấp: Công an Nghệ An

Địa chỉ thường trú: Khối 5, thị trấn Tân Kỳ, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An

Trình độ học vấn: Trung cấp

Chuyên ngành: Kế toán

Chúng tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm về việc lập nhóm đề cử này và cam kết tuân thủ nghiêm chỉnh các quy định hiện hành của pháp luật và Điều lệ Công ty.

Biên bản này được lập vào lúc 15 giờ, ngày 22/2/2019 tại Văn phòng Công ty cổ phần mía đường Sông Con.

**CHỮ KÝ CỦA CÁC CỔ ĐÔNG THÀNH LẬP NHÓM**

Người đại diện theo pháp luật  
Công ty CP mía đường Sông Con

Cổ đông

  
  
**Lê Đình Hoan**



**Nguyễn Đức Hải**

**CHỮ KÝ CỦA NGƯỜI ĐƯỢC ĐỀ CỬ**



**Võ Thị Thìn**



**Nguyễn Thị Ngân**



**Lê Thị Kim Oanh**



**BÁO CÁO**

**TỔNG KẾT HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2018 VÀ  
PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ NĂM 2019**

**I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NĂM 2018**

Trong năm 2018, dưới sự điều hành của Ban lãnh đạo công ty cùng với sự hỗ trợ của các Sở, Ban ngành và sự nỗ lực lao động của tập thể cán bộ công nhân viên, Công ty đã đạt được một số thành quả kinh doanh nhất định, thực hiện tốt nghĩa vụ với Nhà nước và không ngừng cải thiện đời sống vật chất cũng như tinh thần cho cán bộ công nhân viên, nội bộ luôn đoàn kết thống nhất, khắc phục khó khăn, hoàn thành nhiệm vụ được giao. Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, Công ty có những thuận lợi, khó khăn như sau:

**1. Những thuận lợi, khó khăn trong quá trình thực hiện nhiệm vụ**

**1.1. Thuận lợi.**

- Được sự chỉ đạo kịp thời của UBND tỉnh, Sở Xây dựng, Sở Tài Chính và các Sở Ban, Ngành cấp tỉnh; Sự giúp đỡ của các Công ty bạn trong Hội cấp thoát nước Việt Nam;

- Vùng kinh doanh được giao có địa bàn rộng là lợi thế rất lớn để phát triển khách hàng;

- Lực lượng nhân lực dồi dào, nội bộ đoàn kết thống nhất cao, tinh thần và thái độ làm việc quản lý, điều hành tốt;

Công ty có bộ máy lãnh đạo điều hành và tập thể người lao động có nhiều kinh nghiệm trong sản xuất và kinh doanh nước sạch; Thiết bị sản xuất nước sạch đã được đầu tư nâng công suất và đầu tư chiều sâu để tăng sản lượng và chất lượng sản phẩm; các nhà máy nước hoạt động ổn định; chất lượng nước đảm bảo tiêu chuẩn theo đúng quy định; Khách hàng có nhu cầu dùng nước sạch trên địa bàn các khu đô thị có xu hướng gia tăng.

**1.2. Khó khăn.**

- Chịu ảnh hưởng lớn của thời tiết, mưa bão nhiều làm cho chất lượng nước thô kém; nguồn điện cung cấp cho sản xuất không liên tục ảnh hưởng đến sản xuất; làm tăng chi phí sản xuất nước;

- Hệ thống ống cấp nước của Công ty phần lớn đầu tư lâu năm nay đã xuống cấp, hư hỏng nhiều là một trong những nguyên nhân gây ra tình trạng thất thoát nước; Việc đầu tư nâng cấp đòi hỏi chi phí lớn trong khi đó nguồn vốn tự có của Công ty không có; Dự án giảm thất thoát vay vốn ADB không hiệu quả trong khi phần hỗ trợ từ ngân sách địa phương không có;

- Hệ thống mạng đường ống cấp nước và đồng hồ đầu nối đầu tư theo nhiều thời kỳ khác nhau, hiện nay đã xuống cấp nghiêm trọng gây thất thoát nước;

- Lực lượng lao động của Công ty dồi dào nhưng trong điều kiện chưa mở rộng hoạt động sản xuất kinh doanh để tạo thêm việc làm cho người lao động, chi phí lương và chế độ làm tăng giá thành nước;

- Nước thô mua vào với giá cao; trong khi đó giá các loại vật tư và dịch vụ thay đổi tăng theo giá thị trường làm tăng chi phí và giảm lợi nhuận;

- Ý thức về quản lý bảo vệ nguồn nước, hệ thống cấp nước của người dân còn nhiều hạn chế;

- Địa bàn quản lý rộng, số lượng khách hàng phân tán trải rộng khắp trên toàn tỉnh, các trạm cấp nước ở các huyện cách quá xa Công ty;

- Tỷ lệ nước cung cấp cho công nghiệp dịch vụ chiếm tỷ trọng ít nên lợi nhuận từ hoạt động sản xuất kinh doanh thấp;

- Giá cả nguyên vật liệu đầu vào tăng cao, chi phí trả cho nguồn nước thô và chi phí cho công tác đầu nổi phát triển khách hàng, thay thế đồng hồ miễn phí rất lớn, là một trong những khó khăn lớn cho hoạt động của Công ty;

- Khách hàng lắp mới chưa có thói quen sử dụng nước máy nên sản lượng tiêu thụ tăng không tương ứng với số lượng đồng hồ gắn mới; số lượng đồng hồ có khối lượng tiêu thụ từ (0 - 3)m<sup>3</sup> chiếm tỷ lệ cao ảnh hưởng đến hiệu quả đầu tư kinh doanh;

- Tỷ lệ thất thoát nước vẫn ở mức cao;

- Các đơn vị tham gia thi công các công trình hạ tầng ngầm thiếu điều tra thăm định ban đầu đã gây hư hỏng mạng đường ống cấp nước, gây thất thoát nước.

## 2. Kết quả thực hiện

### 2.1. Kết quả thực hiện nhiệm vụ

- Đảm bảo sản xuất cấp nước ổn định, nâng cao dịch vụ cấp nước ngày càng tốt cho nhân dân, tiếp tục mở rộng địa bàn cấp nước; Từng bước giảm mạnh tỉ lệ thất thoát thất thu;

- Tập trung cải tạo các tuyến ống cũ nát, xuống cấp gây thất thoát nước. Hệ thống mạng đường ống đã được quản lý tốt, các sự cố trên hệ thống mạng đường ống đã được xử lý kịp thời. Nghe dò tìm các điểm xì vỡ vào ban đêm (10 giờ đêm đến 03 giờ sáng hôm sau).

- Công tác phát triển khách hàng mới, mở rộng mạng lưới cấp nước đến những vùng chưa có nước sạch được chú trọng.

### 2.2. Các chỉ tiêu đạt được

T T	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2018	Thực hiện năm 2018	Tỷ lệ % TH/KH
1	Nước thô để sản xuất	m <sup>3</sup>	36.278.168	35.549.858	97,99
2	Nước máy tiêu thụ	m <sup>3</sup>	24.494.300	24.457.597	99,85
3	Tỉ lệ thất thoát toàn Công ty	%	32,48	31,20	96,06
4	Phát triển khách hàng	hộ	4.510	6.491	143,92
5	Tổng doanh thu	Tr.đ	201.451,161	211.944,106	105,21
	<i>a- Doanh thu nước máy</i>	Tr.đ	199.451,161	204.883,574	102,72
	<i>b- Doanh thu xây lắp+DT khác</i>	Tr.đ	2.000	7.060,532	353,03
6	Tổng chi phí	Tr.đ	201.422,342	211.908,661	105,21
7	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đ	28,819	35,446	123,00
8	Lợi nhuận sau thuế	Tr.đ	23,055	27,260	118,24

9	Chi trả cổ tức 70% LNST	Tr.đ	16,138	19,082	118,24
10	Nộp ngân sách	Tr.đ	6.801,877	8.791,104	129,25
11	Trả nợ vay	Tr.đ	42.094,930	42.094,930	100,00
12	Nhân sự (đến ngày 21/02/2019)	người		561	

### 2.3. Đánh giá hoạt động của các phòng, xí nghiệp và các trạm cấp nước

#### a. Đánh giá hoạt động của các phòng

- Do thay đổi, sắp xếp lại các phòng/xí nghiệp nên các hoạt động của Công ty bước đầu chưa ổn định.

- Các phòng cơ bản đã hoàn thành công việc được giao tuy nhiên có một số công hoàn thành không đúng tiến độ theo nội dung đã giao.

- Do Công ty chưa có quy định chi tiết về quản lý lao động và quản lý tài chính nên các phòng gặp rất nhiều khó khăn trong công tác quản lý, điều hành công việc hàng ngày.

#### b. Đánh giá hoạt động ở xí nghiệp và các trạm cấp nước

- Công tác sản xuất cấp nước tại các Xí nghiệp và các Trạm cấp nước được đảm bảo liên tục, ổn định, đủ áp lực và lưu lượng cấp nước tới nhân dân trong vùng.

- Công tác kiểm tra chất lượng nước nguồn, nước sau xử lý tại nhà máy và nước sau xử lý tại các hộ dân được tăng cường, đảm bảo đạt tiêu chuẩn nước sạch theo QCVN01/BYT - 2009 của bộ Y tế quy định;

- Thực hiện tốt công tác biên đọc đồng hồ đúng lịch trình, thời gian theo quy định. Thường kỳ 2 lần/tháng để chăm sóc khách hàng và kịp thời xử lý các trường hợp sử dụng nước đột biến.

- Thành lập các tổ kiểm tra để đọc đồng hồ và phân tích đánh giá đối với những khách hàng sử dụng nước từ 0-3m<sup>3</sup> để kịp thời ngăn chặn hành vi sử dụng nước bất hợp pháp và kiểm tra hoạt động ghi thu sản phẩm, chất lượng lắp đặt, đầu nối đồng hồ...;

- Công tác thu tiền nước kịp thời, nhân viên thu ngân nộp tiền về công ty đúng theo quy định.

- Tuy nhiên, trong quá trình điều hành và xử lý công việc thì ban Giám đốc Xí nghiệp và trưởng các trạm cấp nước vẫn chưa chủ động trong một số trường hợp, việc triển khai các công việc theo yêu cầu sản xuất và của lãnh đạo công ty chưa được triển khai kịp thời. Xí nghiệp vẫn chưa phối hợp có hiệu quả với các bộ phận trong quá trình làm việc.

### 2.4. Công tác đời sống của người lao động

Không chỉ tập trung thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh, Công ty luôn quan tâm đến chế độ chính sách cho người lao động; hàng năm tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho người lao động; tổ chức hoạt động du xuân, tham quan nghỉ mát; phối hợp với công đoàn ủng hộ gia đình đoàn viên gặp khó khăn...

## II. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2019

### 1. Mục tiêu nhiệm vụ

Trong Năm 2019, Công ty đặt ra một số mục tiêu nhiệm vụ cụ thể như sau:

- Sản lượng nước tiêu thụ toàn Công ty: 25.112.700 m<sup>3</sup>.

- Doanh thu toàn Công ty: 244.144.481.000 đồng. Trong đó:

+ Doanh thu nước sạch 242.144.481.000 đồng.

+ Doanh thu khác 2.000.000.000 đồng.

- Lợi nhuận trước thuế: 642.690.772 đồng.

- Lợi nhuận sau thuế: 514.152.618 đồng.

- Lắp đặt phát triển khách hàng mới tăng thêm: 6.281 hộ

- Chống thất thoát: Hoàn thành 09 khu vực phục vụ (DMA), với tỷ lệ thất thoát ở mỗi DMA là dưới 24%; cải tạo lắp mới bổ sung mạng cấp 1, cấp 2: 3.830 m.

- Nâng công suất Nhà máy nước Hưng Nguyên và mạng đường ống truyền dẫn phù hợp để đáp ứng đủ nhu cầu nước sạch cho VSIP và các vùng lân cận.

- Hoàn thành 03 Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (những lô đất này hiện nay Công ty đang sử dụng).

- Hoàn thành cải tạo trụ sở làm việc Công ty và một số công trình liên quan đến việc cải tạo trụ sở văn phòng làm việc.

## 2. Tổ chức thực hiện

Để hoàn thành các chỉ tiêu, nhiệm vụ nêu trên, cần thực hiện những giải pháp phù hợp và biện pháp trọng tâm sau:

1. Triển khai thực hiện các giải pháp giảm nước không doanh thu, như: Kiểm soát lưu lượng và áp lực nước đầu vào tại các đồng hồ tổng; Tuần tra, dò tìm và sửa chữa, khắc phục rò rỉ đường ống; Tăng cường công tác kiểm tra giám sát, nâng cao chất lượng thi công xây lắp, đảm bảo thực hiện đúng quy trình kỹ thuật; Tăng cường công tác quản lý khách hàng; kiểm tra, đọc đồng hồ, phân tích đánh đổi với những khách hàng sử dụng nước từ 0-3m<sup>3</sup> để kịp thời ngăn chặn hành vi sử dụng nước bất hợp pháp và kiểm tra hoạt động ghi thu sản phẩm, chất lượng đồng hồ; Tổ chức thu tiền, biên đọc chỉ số nước; Thực hiện tốt công tác đọc đồng hồ ít nhất 2 kỳ/tháng để kịp thời xử lý các tình huống sử dụng đột biến; thay thế kịp thời các đồng hồ nước bị hư hỏng;

2. Thực hiện công tác nâng cấp, cải tạo mạng đường ống cũ nát và cắt bịt triệt nguồn cũ sau khi đã cải tạo để quản lý và chống thất thoát thất thu trên mạng lưới tuyến ống;

3. Cải tạo nâng công suất Nhà máy nước Hưng Nguyên và mạng đường ống truyền dẫn phù hợp để đáp ứng đủ nhu cầu nước sạch cho VSIP và các vùng lân cận.

4. Theo dõi chặt chẽ tình trạng sử dụng nước của khách hàng để kịp thời điều chỉnh sản lượng nước tiêu thụ hàng tháng, áp dụng đúng biểu giá nước nhằm nâng cao hiệu quả về doanh thu;

5. Thành lập tổ xây dựng hồ sơ dự án cải tạo mạng giảm thất thoát nước thành phố Vinh (giai đoạn 1), hoàn thành 09 khu vực phục vụ (DMA), với tỷ lệ thất thoát ở mỗi DMA là dưới 24%; cải tạo lắp mới bổ sung mạng cấp 1, cấp 2: 3.830 m.

6. Nâng cao chất lượng phục vụ khách hàng "Hướng về khách hàng sử dụng nước, phát triển để phục vụ tốt hơn" nâng cao tỷ lệ hộ dân được cấp nước bao gồm với mục tiêu vận hành an toàn hệ thống cấp nước, đảm bảo cấp nước liên tục, ổn định, cấp nước an toàn, chất lượng, đủ áp lực; Đồng thời giải quyết nhanh các yêu cầu của khách hàng liên quan đến đồng hồ nước, hợp đồng, biểu giá, định mức, đọc số đồng hồ, thu tiền...; Tích cực tuyên truyền

cho khách hàng ý thức sử dụng nước sạch và tham gia vào các công trình phúc lợi xã hội của ngành nước;

7. Tiếp cận, khai thác nhu cầu sử dụng nước của các khách hàng tiềm năng (có nhu cầu sử dụng nước lớn và lâu dài) để kịp thời có biện pháp phục vụ; Kịp thời tư vấn, hỗ trợ đổi cũ và gắn mới đồng hồ nước khi khách hàng có yêu cầu thay đổi quy mô sử dụng nước nhằm gia tăng sản lượng nước tiêu thụ và doanh thu;

8. Áp dụng ghi chỉ số đồng hồ đo nước và thu tiền bằng thiết bị cầm tay; phát hành hóa đơn điện tử và thực hiện thu tiền nước qua tài khoản ngân hàng và các dịch vụ thu tiền khác

...  
9. Hoàn thiện quy định về quản lý lao động và quản lý tài chính để thuận tiện trong công tác điều hành công việc hằng ngày.

10. Củng cố đội ngũ cán bộ quản lý tại các bộ phận; Sắp xếp luân chuyển cán bộ quản lý, người lao động giữa các phòng, ban, đơn vị trực thuộc; Khoán quỹ lương cho các cán bộ công nhân viên, đơn vị, bộ phận nhằm nâng cao hiệu quả công tác, nâng cao năng suất lao động.

Trên đây là bản báo cáo tổng kết hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018 và phương hướng nhiệm vụ năm 2019. Kính đề nghị các quý vi cổ đông công ty đóng góp ý kiến.

*Xin trân trọng cảm ơn !*

*Nơi nhận:*

- Các cổ đông Công ty;
- Thành viên HĐQT;
- Thành viên BKS;
- Ban TGD Công ty;
- Lưu: BKS.

**TỔNG GIÁM ĐỐC**  
**Hoàng Văn Hải**

Nghệ An, ngày 16 tháng 02 năm 2019

**BÁO CÁO**  
**ĐÁNH GIÁ THỰC TRẠNG CÔNG TÁC QUẢN LÝ KINH DOANH**  
**CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC NGHỆ AN**  
**Năm tài chính thứ hai 1/1/2018 – 31/12/2018**

Trong năm tài chính thứ hai, công ty có những thuận lợi và khó khăn như sau:

- **Về thuận lợi:** Công ty có bộ máy lãnh đạo điều hành và tập thể người lao động có nhiều kinh nghiệm trong sản xuất và kinh doanh nước sạch; Thiết bị sản xuất nước sạch đã được đầu tư nâng công suất và đầu tư chiều sâu để tăng sản lượng và chất lượng sản phẩm; các nhà máy nước hoạt động ổn định; chất lượng nước đảm bảo tiêu chuẩn theo quy định; Khách hàng có nhu cầu dùng nước sạch trên địa bàn các khu đô thị có xu hướng gia tăng. Từ tháng 14/10/2018 Giá nước sạch được UBND tỉnh quyết định áp dụng, Công ty hoạt động có hiệu quả hơn.

- **Về khó khăn:**

+ Là năm chịu ảnh hưởng của thời tiết; Mưa bão nhiều làm cho chất lượng nước thô kém; nguồn điện cung cấp cho sản xuất không liên tục dẫn đến ảnh hưởng đến sản xuất; làm tăng chi phí sản xuất nước.

+ Hệ thống ống cấp nước của Công ty phần lớn đầu tư đã lâu năm nay đã xuống cấp, hư hỏng nhiều là một trong những nguyên nhân gây ra tình trạng thất thoát nước; Việc đầu tư nâng cấp đòi hỏi chi phí lớn trong khi đó nguồn vốn tự có của Công ty không có;

+ Lực lượng lao động của Công ty dồi dào nhiều trong điều kiện chưa mở rộng hoạt động sản xuất kinh doanh để tạo thêm việc làm cho người lao động, chi phí lương và chế độ làm tăng giá thành nước.

+ Giá nước thô mua với giá cao; giá nước sạch bán theo quy định không điều chỉnh được, trong khi đó giá các loại vật tư và dịch vụ thay đổi tăng theo giá thị trường làm tăng chi phí và giảm lợi nhuận.

+ Công ty mới chuyển sang hoạt động với mô hình công ty cổ phần trong điều kiện người lao động đang quen với hoạt động của mô hình doanh nghiệp Nhà Nước, chưa quen với tư duy, quản lý của doanh nghiệp cổ phần hóa.

+ Địa bàn quản lý rộng, số lượng khách hàng phân tán trải rộng khắp trên toàn tỉnh, các trạm cấp nước ở các huyện cách quá xa Công ty; Ý thức về quản lý bảo vệ nguồn nước, hệ thống cấp nước của người dân còn nhiều hạn chế;

+ Giá cả nguyên vật liệu đầu vào tăng cao, chi phí trả cho nguồn nước thô và chi phí cho công tác đầu nối phát triển khách hàng, thay thế đồng hồ miễn phí rất lớn, là một trong những khó khăn lớn cho hoạt động của Công ty;

+ Khách hàng lắp mới chưa có thói quen sử dụng nước máy nên sản lượng tiêu thụ tăng không tương ứng với số lượng đồng hồ gắn mới; số lượng đồng hồ có khối lượng tiêu thụ từ (0 - 3)m<sup>3</sup> chiếm tỷ lệ cao ảnh hưởng đến hiệu quả đầu tư kinh doanh; Tỷ lệ nước cung

cấp cho công nghiệp dịch vụ chiếm tỷ trọng ít nên lợi nhuận từ hoạt động sản xuất kinh doanh thấp;

+ Các đơn vị tham gia thi công các công trình hạ tầng ngầm thiếu điều tra thăm định ban đầu đã gây hư hỏng mạng đường ống cấp nước, gây thất thoát nước.

- Với những khó khăn, thuận lợi như trên; trong năm tài chính vừa qua được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của UBND và các ban ngành cấp tỉnh đã hỗ trợ và tạo điều kiện thuận lợi cho Công ty trong quá trình tổ chức sản xuất kinh doanh; với sự đoàn kết, thống nhất cao trong Hội đồng quản trị; Ban Tổng giám đốc ; các cán bộ chủ chốt và tập thể người lao động của Công ty chúng ta đã từng bước khắc phục khó khăn tổ chức sản xuất kinh doanh đạt được kết quả tương đối tốt trong điều kiện không thuận lợi về thời tiết, thị trường, công ty mới chuyển sang hoạt động theo hình thức công ty cổ phần còn nhiều mới mẻ; Đảm bảo thu nhập và đời sống ổn định cho người lao động, hoàn thành các nghĩa vụ đối với Nhà Nước. Hội đồng quản trị đánh giá thực trạng của công tác quản lý Công ty trong năm 2018 như sau:

#### **A- HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ.**

##### **I- NHỮNG CÔNG VIỆC ĐÃ THỰC HIỆN.**

- Đã tổ chức cuộc họp Đại hội đồng cổ đông lần thứ hai năm 2018; Sau cuộc họp, HĐQT đã triển khai thực hiện:

+ Thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thông qua tại cuộc họp lần thứ hai năm 2018.

+ Hàng tháng HĐQT tổ chức họp thường kỳ để nghe và phê duyệt nội dung Báo cáo tình hình thực hiện kế hoạch SXKD trong tháng qua và thông qua KHSX kinh doanh trong tháng tới; khi có yêu cầu về công việc thuộc thẩm quyền quyết định, HĐQT họp đột xuất để giải quyết kịp thời. Trong năm HĐQT đã tổ chức họp 12 cuộc họp định kỳ và 05 cuộc họp đột xuất. Các cuộc họp được triệu tập đúng với quy định của điều lệ; có sự tham gia dự họp của Ban kiểm soát đầy đủ

+ Các thành viên HĐQT và Trưởng BKS tham dự các cuộc họp HĐQT đầy đủ, tham gia nhiều ý kiến chất lượng .

+ Trong năm 2018 HĐQT đã phê duyệt và chỉ đạo thực hiện các nội dung chính sau:

TT	NỘI DUNG QUYẾT ĐỊNH	NGÀY Q. ĐỊNH	GHI CHÚ
1	Kế hoạch tiền lương và lao động năm tài chính 2018	05/1/2018	
2	Phê duyệt Kế hoạch tài chính năm 2018	09/2/2018	
3	Tổ chức cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên 2018 vào 27/4/2018	14/3/2018	
4	Quyết định ngày chốt danh sách cổ đông để họp ĐHĐCĐ là ngày 15/4/2018 và nội dung họp ĐHĐCĐ lần thứ 2	15/3/2018	
5	Quyết định thành lập Tổ thực hiện tiến độ xây dựng giá thành nước sạch	07/4/2018	
6	Thống nhất chủ trương cho di dời tuyến ống từ Quán Hành đi Cửa Lò ở huyện Nghi Lộc	09/6/2018	



7	Quyết định thành lập Ban thực hiện Đề án nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh	08/9/2018	
8	Quyết định đưa lĩnh vực Dịch vụ sửa chữa sau đồng hồ khi khách hàng có nhu cầu vào hoạt động SXKD của Công ty	09/10/2018	
9	Quyết định bổ nhiệm ông Lê Đình Hoan làm trợ lý Tổng giám đốc	09/11/2018	
10	Quyết định chủ trương cải tạo nâng công suất nhà máy nước Hưng Nguyên và xây dựng tuyến ống cấp nước DN500 cung cấp nước cho các khu công nghiệp	09/11/2018	
11	Quyết định chủ trương quy hoạch, cải tạo khu vực làm việc tại văn phòng Công ty	09/11/2018	
12	Quyết định chủ trương mở rộng mang lưới cấp nước tại xã Kỳ Tân, Kỳ Sơn – huyện Tân Kỳ	09/11/2018	
13	Phê duyệt Tờ trình của Ban thực hiện đề án nâng cao hiệu quả SXKD về tổ chức bộ máy quản lý, sắp xếp lại các phòng, ban, xí nghiệp theo định biên và chức năng nhiệm vụ	18/11/2018	
14	Quyết định mức hỗ trợ đối với 45 lao động Công ty chưa bố trí được việc làm	09/12/2018	
15	Phê duyệt Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019	26/12/2018	
16	Quyết định chọn nhà thầu cung cấp ống gang dẻo và phụ kiện để thi công công trình từ trạm Hưng Nguyên đến quốc lộ 46	26/12/2018	

Ngoài ra HĐQT còn quyết định các nội dung khác thuộc thẩm quyền của HĐQT.

## II- Thực hiện các chỉ tiêu về sản xuất kinh doanh của Đại hội đồng cổ đông.

T	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2018	Thực hiện năm 2018	Tỷ lệ % TH/KH
1	Nước thô để sản xuất	m <sup>3</sup>	36.278.168	35.549.858	97,99
2	Nước máy tiêu thụ	m <sup>3</sup>	24.494.300	24.457.597	99,85
3	Tỉ lệ thất thoát toàn Công ty	%	32,48	31,20	96,06
4	Phát triển khách hàng	hộ	4.510	6.491	143,92
5	Tổng doanh thu	Tr.đ	201.451,161	211.944,106	105,21
	<i>a- Doanh thu nước máy</i>	Tr.đ	199.451,161	204.883,574	102,72
	<i>b- Doanh thu xây lắp+DT khác</i>	Tr.đ	2.000	7.060,532	353,03
6	Tổng chi phí	Tr.đ	201.422,342	211.908,661	105,21
7	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đ	28,819	35,446	123,00

8	Lợi nhuận sau thuế	Tr.đ	23,055	27,260	118,24
9	Chi trả cổ tức 70% LNST	Tr.đ	16,138	19,082	118,24

Năm 2018 cơ bản hoàn thành các chỉ tiêu Đại hội đồng cổ đông giao, trong điều kiện vẫn còn một số khó khăn làm ảnh hưởng đến kết quả sản xuất kinh doanh, đó là:

- Giá nước thô và giá nước sạch cố định trong khi giá vật tư đầu vào trượt giá làm tăng chi phí vào giá thành nước. Đến 02/10/2018 UBND tỉnh mới có quyết định giá nước sạch do Công ty sản xuất và tiêu thụ, có hiệu lực từ 14/10/2018.

- Một số hạng mục mới đưa vào khấu hao trong năm 2018 .

- Thực hiện Nghị định 122/NĐ-CP V.v áp dụng lương tối thiểu vùng đóng BHXH, BHYT, BHTN. Người sử dụng lao động phải đóng thêm khoản chênh lệch này.

- Một số chi phí khác mang tính truyền thống chưa cắt bỏ được .

- Là năm chịu ảnh hưởng nặng nề của thiên tai, bão lụt nên tăng chi phí xử lý nước; mất điện nhiều lần và kéo dài làm giảm sản lượng.

### **III- Đánh giá quá trình thực hiện nhiệm vụ của HĐQT.**

#### **1-Uu điểm:**

- HĐQT hoạt động ổn định, các cuộc họp được tiến hành nghiêm túc về mặt thời gian và nội dung; các thành viên HĐQT tham dự đầy đủ, chất lượng các cuộc họp đảm bảo, đã bàn và quyết định, lãnh đạo thực hiện các vấn đề có tầm chiến lược của Công ty.

- Đã lãnh đạo toàn diện các hoạt động của Công ty, quyết định kịp thời các nội dung thuộc thẩm quyền của HĐQT.

Các thành viên HĐQT đã nêu cao tinh thần trách nhiệm trong quá trình thực hiện nhiệm vụ. Về cơ bản các thành viên HĐQT đều thực hiện nhiệm vụ trên cơ sở luật và điều lệ Công ty quy định, có thái độ nghiêm túc trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

- Trong quá trình quản lý, giám sát quản lý của Ban Tổng giám đốc, HĐQT đã lãnh đạo, chỉ đạo cụ thể; đã kịp thời bổ sung, điều chỉnh một số nội dung công tác quản lý điều hành để tăng tính hiệu quả của công tác quản lý. Giải quyết nhanh các đề xuất của Ban Tổng giám đốc để triển khai thực hiện kịp thời.

- Công tác giám sát hoạt động của Ban tổng giám đốc đã được thực hiện tương đối tốt. Thông qua các kênh thông tin, HĐQT đã sớm nắm bắt, điều chỉnh các hoạt động của Bộ máy điều hành Công ty theo hướng có hiệu quả.

- Bốn trong số năm thành viên HĐQT hoạt động kiêm nhiệm, do vậy việc gắn trách nhiệm của các thành viên HĐQT với chức năng quản lý chuyên môn chặt chẽ hơn.

#### **2- Tồn tại:**

- Do các thành viên kiêm nhiệm nhiều việc nên phạm vi giám sát chưa được rộng, toàn diện, mới chủ yếu giám sát công tác quản lý hoạt động sản xuất kinh doanh ở bộ phận quản lý chủ chốt, chưa đến cụ thể tổ đội sản xuất.

- Thực hiện nhiệm vụ giám sát, Chỉ đạo điều hành của HĐQT đối với bộ máy điều hành chưa thực sự quyết liệt.

### **B- BỘ MÁY ĐIỀU HÀNH – QUẢN LÝ CÔNG TY.**

Bộ máy điều hành quản lý Công ty thuộc thẩm quyền HĐQT ra quyết định gồm 20 người, Trong đó: Ban tổng giám đốc 04 người; Trưởng phòng và trưởng các đơn vị 16 người ( Phòng kế hoạch do Trợ lý Tổng giám đốc kiêm và trưởng phòng Tổ chức – Hành

chính do Phó tổng giám đốc phụ trách kiêm). Trong quá trình điều hành hoạt động Công ty, cơ bản đã bám vào nội dung của Luật doanh nghiệp; điều lệ; Quy chế công ty và nghị quyết của HĐQT để thực hiện.

### **I-Những việc chính đã thực hiện.**

- Các cuộc họp giao ban định kỳ được tổ chức đều, nội dung các cuộc họp được chuẩn bị trước chu đáo, đã có cải tiến nội dung các cuộc họp giao ban theo hướng cụ thể hơn, gắn được trách nhiệm của người quản lý với công việc được giao.

- Đã sắp xếp lại lực lượng lao động của công ty trên cơ sở kế hoạch lao động- tiền lương và BHXH năm 2018 đã được HĐQT phê duyệt.

- Đã triển khai, lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện kế hoạch SXKD năm 2018, phấn đấu để hoàn thành các chỉ tiêu Đại hội đồng cổ đông giao.

- Đã xử lý các khiếu nại của khách hàng, các tình huống phát sinh về chất lượng nước sản xuất, ô nhiễm nguồn nước thô cho sản xuất.v.v..

- Đã hoàn thành việc xây dựng giá thành nước sạch, trình UBND tỉnh ra quyết định giá nước sạch có hiệu lực từ 14/10/2018.

- Ban thực hiện đề án nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh đã thực hiện hoạt động có hiệu quả, tham mưu cho Tổng giám đốc nhiều nội dung quan trọng và kịp thời.

- Đã xây dựng và trình HĐQT phê duyệt và đưa vào áp dụng Kế hoạch SXKD năm 2019 của Công ty.

Ngoài ra Ban tổng giám đốc đã tổ chức, chỉ đạo thực hiện các nội dung công việc khác thuộc thẩm quyền được HĐQT giao.

### **2- Ưu điểm:**

- Trong quá trình quản lý, điều hành cơ bản đã bám vào các nội dung được quy định trong điều lệ và quy chế Công ty; nội dung các vấn đề đã được HĐQT và các cuộc giao ban điều hành thông qua, đã có nhiều chuyển biến tích cực trong công tác điều hành theo hướng sâu sát, cụ thể hơn; giải quyết các nội dung công việc nhanh hơn, hiệu quả hơn so với trước.

- Bám sát nhiệm vụ được giao, có nhiều cố gắng trong thực hiện nhiệm vụ.

- Gương mẫu trong việc thực hiện Điều lệ và Quy chế của Công ty, tổ chức giao ban thường kỳ đều đặn và chất lượng tương đối tốt.

- Công tác chỉ đạo điều hành cụ thể hơn, sâu sát hơn so với trước đây.

- Tạo điều kiện tốt cho hoạt động của các tổ chức chính trị của Công ty.

### **3- Tồn tại.**

- Một số công việc chưa gắn được trách nhiệm của người được giao nhiệm vụ với việc thực hiện công việc được giao.

- Công tác tham mưu của một số phòng, đơn vị chưa kịp thời; Việc giải quyết một số công việc thuộc phạm trù chức năng còn chậm, chưa dứt điểm, sự phối kết hợp giữa các bộ phận trong giải quyết công việc chưa cao.

- Việc giải quyết các yêu cầu của người dân trong việc khắc phục các sự cố còn có tình trạng chưa kịp thời, để người dân kêu ca phàn nàn.

- Việc quản lý chống thất thoát trong quản lý về tổn thất nước, vật tư, sản phẩm chưa chặt chẽ.

### **C- CÁC MỤC TIÊU KẾ HOẠCH THỰC HIỆN TRONG NĂM 2019.**

- 1- Sản lượng nước tiêu thụ toàn Công ty: 25.112.700 m<sup>3</sup>.
- 2- Doanh thu toàn Công ty: 244.144.481.000 đồng. Trong đó:
  - + Doanh thu nước sạch 242.144.481.000 đồng.
  - + Doanh thu khác 2.000.000.000 đồng.
- 3- Lợi nhuận trước thuế: 642.690.772 đồng.
- 4- Lợi nhuận sau thuế: 514.152.618 đồng.
- 5- Lắp đặt phát triển khách hàng mới tăng thêm: 6.281 hộ
- 6- Chống thất thoát: Hoàn thành 09 khu vực phục vụ (DMA), với tỷ lệ thất thoát ở mỗi DMA là dưới 24%; cải tạo lắp mới bổ sung mạng cấp 1, cấp 2: 3.830 m.
- 7- Nâng công suất Nhà máy nước Hưng Nguyên và mạng đường ống truyền dẫn phù hợp để đáp ứng đủ nhu cầu nước sạch cho VSIP và các vùng lân cận.
- 8- Hoàn thành 03 Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (những lô đất này hiện nay Công ty đang sử dụng).

9- Hoàn thành cải tạo trụ sở làm việc Công ty và một số công trình liên quan đến việc cải tạo trụ sở văn phòng làm việc.

Trên đây là những nội dung chính thực trạng công tác quản lý kinh doanh của công ty thực hiện trong năm 2018. Kính đề nghị các thành viên quản lý; các vị cổ đông của Công ty tham gia góp ý kiến thêm để đánh giá đúng thực trạng của hoạt động của HĐQT và bộ máy điều hành quản lý Công ty trong thời gian qua, trên cơ sở đó đề có những bước cải tiến, khắc phục nhằm đưa hoạt động của Công ty ngày càng có hiệu quả cao hơn.

**Nơi nhận:**

- Các thành viên HĐQT;
- Các thành viên BKS;
- Các vị cổ đông của Công ty;
- Lưu Thư ký HĐQT; TC-HC.

**TM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CHỦ TỊCH**  
 CÔNG TY CP  
**CẤP NƯỚC**  
 NGHỆ AN  
 TP. VINH. T. NGHỆ AN

Nguyễn Bá Quý

Số: 243/BC- CTCPCNNA-TGD

Nghệ An, ngày 21 tháng 2 năm 2019

## BÁO CÁO TÓM TẮT TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

Từ ngày 01/01/2018 đến ngày 31/12/2018

CHỈ TIÊU	SỐ LIỆU BÁO CÁO	GHI CHÚ
<b>A- TÀI SẢN</b>	<b>767,066,760,570</b>	
<b>I- TÀI SẢN NGẮN HẠN</b>	<b>120,910,537,176</b>	
Trong đó:		
Công nợ phải thu	34,823,756,296	
- Công nợ khó đòi	7,905,453,765	
Dự phòng phải thu khó đòi	926,808,896	
<b>II-TÀI SẢN DÀI HẠN</b>	<b>646,156,223,394</b>	
<b>1, Nguyên giá TSCĐ</b>	<b>1,082,051,982,990</b>	
Số đầu kỳ	1,079,804,514,265	
Số tăng trong kỳ	2,247,468,725	
Số giảm trong kỳ		
Số cuối kỳ	1,082,051,982,990	
<b>2, Hao mòn TSCĐ</b>	<b>460,270,051,208</b>	
Số đầu kỳ	418,140,684,394	
Số tăng trong kỳ	42,129,366,814	
Số giảm trong kỳ		
Số cuối kỳ	460,270,051,208	
<b>3, Xây dựng cơ bản dở dang</b>	<b>12,234,986,112</b>	
<b>4, Đầu tư tài chính dài hạn</b>		
Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn		
<b>5. Tài sản dài hạn khác</b>	<b>12,139,305,500</b>	
<b>B-NGUỒN VỐN</b>	<b>767,066,760,570</b>	
<b>I. Nợ phải trả</b>	<b>393,799,175,685</b>	
Trong đó:		
Nợ dài hạn	285,791,998,178	
Nợ ngắn hạn	108,007,177,507	
<b>II. Nguồn vốn chủ sở hữu.</b>	<b>373,267,584,885</b>	
<b>1, Vốn góp của cổ đông</b>	<b>373,859,830,000</b>	
Số đầu kỳ		
Số tăng trong kỳ		
Số cuối kỳ		
<b>2, Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối</b>	<b>-592,245,115</b>	
Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối kỳ trước	-619,505,125	

Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối kỳ này	27,260,010	
<b>C-CÁC QUỸ</b>		
<b>1, Quỹ đầu tư phát triển</b>		
Số đầu kỳ		
Số tăng trong kỳ		
Số cuối kỳ		
<b>2, Quỹ dự phòng tài chính</b>		
Số đầu kỳ		
Số tăng trong kỳ		
Số cuối kỳ		
<b>3, Quỹ khen thưởng phúc lợi</b>		
	<b>436,006,681</b>	
Số đầu kỳ	547,826,681	
Số tăng trong kỳ		
Số giảm trong kỳ	111,820,000	
Số cuối kỳ	436,006,681	
<b>C- KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH</b>		
<b>1, Tổng doanh thu</b>		
	<b>211,944,106,369</b>	
Doanh thu hoạt động kinh doanh	209,159,704,388	
Doanh thu hoạt động tài chính	2,310,379,182	
Các khoản thu nhập khác	474,022,799	
<b>2, Chi phí</b>		
	<b>211,908,660,602</b>	
Chi phí hoạt động kinh doanh	196,545,571,279	
Chi phí hoạt động tài chính	15,236,445,781	
Chi phí hoạt động khác	126,643,542	
<b>3, Tổng lợi nhuận thực hiện</b>		
	<b>35,445,767</b>	
Lợi nhuận hoạt động kinh doanh	12,614,133,109	
Lợi nhuận hoạt động tài chính	-12,926,066,599	
Lợi nhuận hoạt động khác	347,379,257	
<b>4, Tổng lợi nhuận trước thuế</b>		
	<b>35,445,767</b>	
<b>5, Thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp</b>		
	<b>8,185,757</b>	
<b>6, Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối</b>		
	<b>27,260,010</b>	
<b>D- QUAN HỆ VỚI NGÂN SÁCH</b>		
<b>1, Số tồn đọng ngân sách đầu kỳ</b>		
	<b>11,385,928,086</b>	
<b>2, Số phát sinh nộp ngân sách trong kỳ</b>		
	<b>7,067,354,719</b>	
<b>3, Số đã nộp ngân sách trong kỳ</b>		
	<b>8,791,103,703</b>	
<b>4, Số nợ ngân sách chuyển sang kỳ sau. Trong đó:</b>		
Thuế GTGT	206,552,406	
Thuế GTGT nhận nợ DAPC	8,905,413,327	
Thuế TNDN	8,185,757	
Thuế đất tiền thuê đất	0	
Thuế khác (thuế tài nguyên, TNCN)	52,212,403	
Phí BVMT	489,815,209	
<b>H- MỘT SỐ CHỈ TIÊU KHÁC</b>		
Sản lượng nước tiêu thụ (m3)	24,457,597	

Khách hàng lắp đặt mới (KH)	6,491	
Tổng số lao động làm việc bình quân	597	
Tổng quỹ lương phải trả, thù lao HĐQT, BKS	44,680,013,921	
Trong đó: Thù lao HĐQT	246,000,000	
Ban kiểm soát	200,640,000	
Tiền lương bình quân (đồng/năm)	74,840,894	
<b>CÁC CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH</b>		
Khả năng thanh toán nhanh (lần)	0.97	(TSNH-HTK)/Nợ NH
Khả năng thanh toán hiện thời (lần)	1.12	TSNH/Nợ NH
Tỷ suất lợi nhuận/doanh thu (%)	0.013	LNST/DT
Tỷ suất lợi nhuận/tổng tài sản (%)	0.004	LNST/TTS
Tỷ suất lợi nhuận/vốn góp cổ đông (%)	0.007	LNST/Vốn góp
Tỷ suất lợi nhuận trên một cổ phần (đồng)	0.73	LNST/số CP

**Nơi nhận:**

- Các cổ đông Công ty;
- Thành viên HĐQT;
- Thành viên BKS;
- Ban TGD Công ty;
- Lưu: BKS.



**Hoàng Văn Hải**

**BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT  
Tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019**

**Kính trình: Đại hội đồng cổ đông**

- Căn cứ vào Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2014;
- Căn cứ điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Cấp nước Nghệ An;
- Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2018 của Công ty Cổ phần Cấp nước Nghệ An được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán & tư vấn UHY chi nhánh Miền Trung.

Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Cấp nước Nghệ An xin báo cáo Đại hội đồng Cổ đông về tình hình hoạt động của Ban Kiểm soát và kết quả thực hiện giám sát hoạt động sản xuất kinh doanh công tác quản trị của Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc năm 2018 như sau:

**I. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT**

**1. Tình hình hoạt động của Ban kiểm soát:**

Trong năm qua, trên cơ sở nhiệm vụ được phân công các thành viên Ban Kiểm soát thực hiện kiểm tra, giám sát các hoạt động tài chính, Công tác quản lý điều hành của Công ty thông qua các hoạt động chủ yếu sau:

- Giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị, giám sát việc quản lý điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Ban Tổng Giám đốc theo Luật doanh nghiệp và Điều lệ của Công ty; xem xét tính phù hợp các quyết định của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc trong công tác quản lý.
- Kiểm tra trình tự, thủ tục ban hành các văn bản của Công ty, phù hợp với quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.
- Thẩm định báo cáo tài chính 6 tháng và năm, đảm bảo tính trung thực trong việc ghi chép, cập nhật chứng từ, sổ sách kế toán.
- Kiểm soát hoạt động thu, chi tài chính Công ty.
- Theo dõi và kiểm tra tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty.
- Tham gia tất cả các phiên họp của Hội đồng quản trị.

Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, Ban Kiểm soát luôn nhận được sự quan tâm và tạo điều kiện thuận lợi từ Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc cũng như các phòng, đơn vị, xí nghiệp để Ban Kiểm soát hoàn thành hiện nhiệm vụ mà được Đại hội đồng cổ đông giao.

**2. Tổng kết các cuộc họp của Ban Kiểm soát:**



- Cuộc họp ngày 09/01/2018 về việc tổng kết đánh giá hoạt động Ban Kiểm soát, đánh giá công việc các thành viên thực hiện nhiệm vụ năm 2017 đồng thời triển khai công việc quý I năm 2018;

- Cuộc họp ngày 09/4/2018 thông qua báo cáo hoạt động Ban Kiểm soát năm 2017 trình đại hội đồng cổ đông thường niên và triển khai kế hoạch làm việc quý II năm 2018;

- Cuộc họp ngày 09/7/2018 về việc triển khai kế hoạch làm việc quý III năm 2018;

- Cuộc họp ngày 06/10/2018 về việc triển khai kế hoạch làm việc quý IV năm 2018;

- Cuộc họp ngày 19/11/2018 thông qua chức danh quản lý thuộc quyền quyết định của Hội đồng quản trị

Ngoài các cuộc họp trực tiếp Ban Kiểm soát thường xuyên liên lạc trao đổi thông tin và đưa ra các giải pháp cụ thể trong việc thực hiện nhiệm vụ, nhằm không ngừng nâng cao hiệu quả hoạt động.

## II. KẾT QUẢ GIÁM SÁT HOẠT ĐỘNG CÔNG TY NĂM 2018:

### 1. Hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018:

Một số chỉ tiêu chính tại Nghị quyết ĐHCĐ năm 2018 đã được thực hiện như sau:

ST T	Chỉ tiêu	Đ/vị tính	Kế hoạch Năm 2018	Thực hiện năm 2018	HT/KH (%)
1	Nước thô để sản xuất	m <sup>3</sup>	36.278.168	35.549.858	97,99
2	Sản lượng nước tiêu thụ	m <sup>3</sup>	24.494.300	24.457.597	99,85
3	Khách hàng lắp mới	Hộ	4.510	6.491	143,92
4	Khách hàng thay thế đồng hồ	Hộ	1.803	3.718	206,21
5	Khách hàng cải tạo đấu nối	Hộ	1.355	2.647	195,35
6	Tỷ lệ thất thoát	%	32,48	31,20	96,06
7	Tổng doanh thu	Tr.đ	201.451,161	211.944,106	105,21
-	Doanh thu nước sạch	Tr.đ	199.451,161	204.883,574	102,72
-	Doanh thu xây lắp + DT khác	Tr.đ	2.000	7.060,532	353,03
8	Tổng chi phí	Tr.đ	201.422,342	211.908,661	105,21
9	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đ	28,819	35,446	123,00
10	Lợi nhuận sau thuế	Tr.đ	23,055	27,260	118,24
11	Chi trả cổ tức 70% LNST.	Tr.đ	16,138	19,082	118,24

Ban kiểm soát nhất trí với báo cáo hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018 của Công ty và có một số ý kiến nhận xét như sau:

- Công tác lắp đặt phát triển khách hàng, cải tạo, đấu nối và thay thế đồng hồ vượt chỉ tiêu kế hoạch.

- Tỷ lệ thất thoát có giảm nhưng không đáng kể.

- Doanh thu nước sạch đạt 102.72 %, tăng 2.72%. Tuy nhiên Doanh thu tăng là do giá nước sạch được UBND tỉnh điều chỉnh tăng giá từ ngày 14 tháng 10 năm 2018.

- Bên cạnh đó còn có một số chỉ tiêu công ty không hoàn thành theo kế hoạch do Đại hội đồng Cổ đông đặt ra. Cụ thể các chỉ tiêu chính như sản lượng nước sản xuất đạt 97.99% , sản lượng nước tiêu thụ đạt 99.85% (*Nguyên nhân sản lượng không đạt là do trong năm thời tiết mưa nhiều, mất điện thường xuyên nhiều giờ dẫn đến sản lượng giảm*).

## **2. Thẩm định Báo cáo tài chính của Công ty**

- Báo cáo tài chính năm 2018 bao gồm: Bảng cân đối kế toán, Báo cáo kết quả HĐSXKD, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ và thuyết minh Báo cáo tài chính .

Ban Kiểm soát đã thực hiện thẩm định Báo cáo tài chính năm 2018 kết thúc vào 31/12/2018 và nhận xét như sau:

- Báo cáo tài chính năm 2018 lập đúng quy định về biểu mẫu và thời gian.
- Hồ sơ sổ sách, chứng từ kế toán lập và lưu trữ đầy đủ, sắp xếp gọn gàng, dễ truy lục đáp ứng các yêu cầu của công tác kiểm tra kiểm soát.

Ban Kiểm soát thống nhất các nội dung báo cáo tài chính năm 2018 của Công ty lập đã được Công ty kiểm toán nhận định là Báo cáo tài chính phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình của Công ty Cổ phần Cấp nước Nghệ An tại ngày 31/12/2018 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

(*Có số liệu báo cáo tài chính kèm theo*)

## **3. Về hoạt động đầu tư xây dựng đổi mới Công nghệ:**

Trong năm, Công ty đã thực hiện một số dự án đầu tư lắp mới, cải tạo mạng lưới cấp nước sạch nâng cấp trang thiết bị, lắp mới với tổng số tiền đầu tư là 14.248.479.653 đồng (*Bằng chữ: Mười bốn tỷ, hai trăm bốn mươi tám triệu, bốn trăm bảy mươi chín nghìn, sáu trăm năm mươi ba đồng*), trong đó:

- Cải tạo, nâng công suất nhà máy nước Đô Lương: 1.063.010.546 đồng
- Đầu tư lắp mới công trình: 5.106.871.614 đồng
- Đầu tư cải tạo, thay thế đồng hồ: 3.693.037.148 đồng
- Đầu tư lắp mới các công trình mạng lưới cấp nước: 964.358.078 đồng
- Đầu tư cải tạo tuyến ống cấp nước: 3.421.202.267 đồng

## **4. Tiền lương và các chế độ, quyền lợi của người lao động:**

Các chế độ, quyền lợi của người lao động trong Công ty được thực hiện đúng luật lao động và Thỏa ước Lao động tập thể Công ty; việc chi trả lương hàng tháng thực hiện đúng hạn; các chế độ thi đua khen thưởng cũng như các khoản phúc lợi được thực hiện đầy đủ, thu nhập của người lao động tăng hơn so với năm trước.

## **III. GIÁM SÁT CÔNG TÁC QUẢN TRỊ VÀ ĐIỀU HÀNH CÔNG TY:**

### **1. Công tác quản trị của Hội đồng quản trị:**

- Hội đồng quản trị Công ty thực hiện đầy đủ chế độ họp định kỳ hàng tháng (và *bất thường*) tại trụ sở Công ty theo đúng quy định Điều lệ tổ chức.

- Hội đồng quản trị đã ban hành Nghị quyết và các Quyết định liên quan đến hoạt động của Công ty trong phạm vi trách nhiệm và thẩm quyền của mình. Các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị ban hành đúng trình tự, đúng thẩm quyền phù hợp căn cứ pháp lý theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

- Thông qua các kỳ họp Hội đồng quản trị đã thực hiện quyền quản lý Công ty trên cơ sở xem xét thảo luận và biểu quyết thông qua các kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh, tạo điều kiện cho Ban Tổng Giám đốc điều hành sản xuất kinh doanh kịp thời.

- Trong các phiên họp Hội đồng quản trị nói riêng và hoạt động của Hội đồng quản trị nói chung, các thành viên Hội đồng quản trị tham gia đầy đủ làm việc với tinh thần trách nhiệm chấp hành đúng quy định của pháp luật.

- Qua quá trình giám sát, ban Kiểm soát nhận thấy không có điều gì bất thường trong các hoạt động quản trị, điều hành của Hội đồng quản trị.

## **2. Công tác điều hành của Ban Tổng Giám đốc và bộ máy quản lý:**

- Ban tổng giám đốc đã triển khai thực hiện đầy đủ các Quyết định, Nghị quyết của Hội đồng quản trị; Thực hiện nghiêm túc các quyền hạn và nhiệm vụ theo đúng Điều lệ Công ty và pháp luật quy định.

- Trong quá trình điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh, định kỳ hàng tháng Ban Tổng giám đốc đã có các báo cáo về tình hình hoạt động trong tháng và kế hoạch, dự kiến của tháng tiếp theo báo cáo hội đồng quản trị.

- Về thực hiện chỉ tiêu kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh: Ban Tổng giám đốc cùng với cán bộ quản lý đã có nhiều nỗ lực điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Trong năm đã xây dựng các quy trình cải tiến phù hợp với yêu cầu sản xuất kinh doanh, đồng thời xây dựng và ban hành một số quy định nhằm nâng cao hiệu quả Công tác quản lý trong tình hình đổi mới.

### ***Tuy nhiên vẫn còn một số mặt còn tồn tại:***

- Công tác chỉ đạo, điều hành đôi lúc chưa kịp thời và quyết liệt, chưa thực sự đi sâu đi sát, hiệu quả sản xuất kinh doanh chưa cao.

- Công tác quản lý tài chính chưa có quy định chi tiết, dẫn đến có cơ hội gây thất thoát tài sản Công ty.

## **IV. SỰ PHỐI HỢP GIỮA BAN KIỂM SOÁT VỚI HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN GIÁM ĐỐC ĐIỀU HÀNH VÀ CỔ ĐÔNG.**

### **1. Quan hệ phối hợp giữa Ban Kiểm soát với Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và bộ máy quản lý.**

- Trong năm 2018, Ban Kiểm soát, Hội đồng quản trị và ban điều hành Công ty luôn có sự phối hợp trong hoạt động.

- Hội đồng quản trị, Ban điều hành cùng với sự phối hợp các phòng, đơn vị trong Công ty luôn tạo mọi điều kiện thuận lợi để Ban Kiểm soát tham gia giám sát công tác điều hành Công ty, kiểm tra hoạt động sản xuất kinh doanh, công tác đầu tư, xây dựng, cải tạo, công tác quản lý tài chính kế toán của Công ty và thực hiện các chế độ chính sách đối với người lao động.

- Thông qua kết quả kiểm tra giám sát: Ban Kiểm soát đã có ý kiến đóng góp, đề xuất, kiến nghị Hội đồng quản trị và ban điều hành Công ty đều xem xét và phúc đáp đầy đủ.

Nhìn chung, trong năm 2018 công tác phối hợp giữa Ban Kiểm soát, Hội đồng quản trị và ban điều hành được thực hiện và tuân thủ theo đúng quy định hiện hành của pháp luật và điều lệ Công ty.

## **2. Quan hệ phối hợp giữa Ban Kiểm soát với cổ đông**

- Ban Kiểm soát kịp thời phản hồi thông tin đến các cổ đông liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh và tình hình tài chính của Công ty.

- Trong năm 2018 Ban Kiểm soát không nhận được khiếu nại nào của cổ đông bằng văn bản về hoạt động kinh doanh của Công ty, về điều hành của Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc.

## **V. THẨM ĐỊNH BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ CÔNG TÁC QUẢN LÝ CỦA HĐQT:**

- Qua quá trình giám sát các hoạt động quản trị, điều hành của HĐQT trong năm 2018 Ban Kiểm soát nhận thấy không có điều gì bất thường trong các hoạt động và điều hành Công ty.

- Báo cáo hoạt động của HĐQT đã phản ánh đầy đủ, trung thực các hoạt động cũng như chỉ đạo điều hành hoạt động Công ty, các văn bản, Nghị quyết của HĐQT phù hợp với luật doanh nghiệp và điều lệ của Công ty, nêu rõ những khó khăn tác động trong năm, những kết quả đạt được đồng thời nêu rõ những vấn đề còn tồn tại và đưa ra những giải pháp thực hiện trong năm 2019. Ban kiểm soát thống nhất với Báo cáo đánh giá hoạt động của HĐQT trong năm 2018 về các mặt của Công ty.

## **VI. KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ:**

### **1 - Kết luận**

- Tất cả các hoạt động của Công ty đều tuân thủ đúng Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Điều lệ của Công ty, và các quy định khác của pháp luật.

- Mặc dù còn nhiều khó khăn, nhưng với nỗ lực và phối hợp chặt chẽ giữa Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc trong quá trình chỉ đạo điều hành Công ty đã cơ bản hoàn thành một số chỉ tiêu kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018.

Đánh giá chung: Sản xuất kinh doanh trong năm ổn định có tăng trưởng nhưng hiệu quả chưa cao.

### **2 - Kiến nghị**

Để Công ty hoàn thành các chỉ tiêu năm 2019 được Đại hội đồng Cổ đông thường niên biểu quyết thông qua, nhằm hạn chế những sai sót rủi ro trong quá trình điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty; Ban Kiểm soát đưa ra một số kiến nghị cụ thể như sau:

- Không ngừng nâng cao công tác quản trị và điều hành, đảm bảo tạo điều kiện tối đa và phát huy năng lực của cán bộ điều hành để Công ty ngày càng phát triển, ổn định, vượt mức chỉ tiêu kế hoạch đặt ra.

- Quản lý tốt công tác tài chính, tiết kiệm chi phí, giám sát chặt chẽ chi phí sản xuất tránh gây thất thoát, lãng phí cho Công ty.

- Tìm kiếm thêm nguồn vốn từ các hình thức hợp tác đầu tư cho các dự án giảm thất thoát nước, mở rộng mạng lưới cấp nước trên địa bàn thành phố và các vùng lân cận

- Sớm hoàn thiện ban hành tất cả các quy chế quản lý nội bộ, quy chế tài chính, phù hợp với các quy định hiện hành của pháp luật nhà nước, phù hợp với tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động của Ban Kiểm soát theo đúng quy định trên nguyên tắc phòng ngừa hạn chế sai sót trong mọi hoạt động nhất là hoạt động tài chính.

- Chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho người lao động, thực hiện tốt công tác thi đua khen thưởng và Công tác xã hội.

#### **VII. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2019:**

- Ban Kiểm soát thực hiện công việc kiểm tra, giám sát theo chức năng, nhiệm vụ được quy định tại luật doanh nghiệp và điều lệ Công ty.

- Ban Kiểm soát sẽ tập trung thực hiện các cuộc kiểm tra, kiểm soát liên quan đến các mặt hoạt động sản xuất kinh doanh, tài chính của Công ty.

- Giám sát HĐQT, Ban điều hành Công ty thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019.

- Thực hiện các công tác khác theo chức năng, nhiệm vụ của Ban Kiểm soát.

Trên đây là báo cáo của Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Cấp nước Nghệ An năm 2018. Kính trình Đại hội đồng Cổ đông thông qua.

*Trân trọng báo cáo đại hội!*

#### **Nơi nhận:**

- Các cổ đông Công ty;
- Thành viên HĐQT;
- Thành viên BKS;
- Ban TGD Công ty;
- Lưu: BKS.

**TM. BAN KIỂM SOÁT  
TRƯỞNG BAN**



**Võ Thị Thìn**

**NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH  
CUỘC HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN  
NĂM TÀI CHÍNH 2019**

*Thời gian bắt đầu: 7h 00 phút ngày 07/3/2019*

STT	Nội dung
1	Đón tiếp đại biểu, Đăng ký cổ đông tham dự cuộc họp và phát tài liệu cuộc họp, phát phiếu biểu quyết.
2	Văn nghệ chào mừng
3	Khai mạc, chào cờ và tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu và các thành phần tham dự cuộc họp
4	Thông qua nội dung, chương trình cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên 2019
5	Thông qua Ban thư ký, Ban kiểm phiếu, Ban kiểm tra tư cách cổ đông
6	Báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông tham dự cuộc họp.
7	Thông qua quy chế tổ chức cuộc họp; Thông qua nguyên tắc, thể lệ biểu quyết, bầu cử của cuộc họp
8	Cuộc họp thảo luận và thông qua nội dung các báo cáo - Báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2018, kế hoạch SXKD năm 2019 - Báo cáo tài chính đã được kiểm toán tóm tắt - Báo cáo của HĐQT về đánh giá thực trạng công tác quản lý kinh doanh của Công ty năm 2018 - Báo cáo của Ban Kiểm soát về tình hình hoạt động kinh doanh, quản trị và điều hành Công ty của Hội đồng quản trị và của Tổng giám đốc năm 2017
9	Thông qua nội dung các Tờ trình: - Trình phê duyệt quyết toán lương, thù lao 2018 và dự toán lương, thù lao năm 2019 của HĐQT và Ban kiểm soát - Trình cuộc họp thông qua việc lựa chọn Đơn vị kiểm toán năm tài chính 2019. - Trình các mục tiêu chính kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019. - Trình đề nghị sửa đổi nội dung Điều lệ: HĐQT có 5 thành viên thành HĐQT có 3 thành viên.

	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình miễn nhiệm chức danh thành viên HĐQT và thành viên BKS nhiệm kỳ 2017-2021 để bầu lại tại cuộc họp ĐHĐCĐ lần thứ 3 năm 2019.</li> <li>- Trình danh sách đề cử và ứng cử thành viên HĐQT, thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2017 – 2021 để bầu tại cuộc họp</li> <li>- Trình ĐHĐCĐ về việc phân chia lợi nhuận năm tài chính 2018</li> </ul>
10	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Bầu Hội đồng quản trị.</li> <li>- Bầu Ban kiểm soát.</li> </ul>
11	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đại diện lãnh đạo UBND tỉnh phát biểu ý kiến chi đạo tại cuộc họp</li> <li>- Cuộc họp nghỉ giải lao</li> </ul>
12	- Công bố kết quả bầu HĐQT và Ban kiểm soát.
13	- Hội đồng quản trị và BKS họp để bầu Chủ tịch Hội đồng quản trị và Trưởng Ban kiểm soát
14	- Chủ tịch HĐQT đại diện HĐQT & BKS lên nhận nhiệm vụ và phát biểu ý kiến
15	- Thông qua Biên bản và Nghị quyết cuộc họp
16	- Bế mạc cuộc họp
17	- Chào cờ bế mạc

**T/M ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**  
**CHỦ TỊCH HĐQT**  
 CÔNG TY CP  
**CẤP NƯỚC**  
 NGHỆ AN  
 TP. VINH-T. NGHỆ AN  
**Nguyễn Bá Quý**

**TỜ TRÌNH 01**

**Về việc phê duyệt quyết toán lương; thù lao HĐQT và BKS năm tài chính 2018  
và Dự toán lương; thù lao của HĐQT và BKS năm tài chính 2019**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông công ty cổ phần cấp nước Nghệ An.

Để quyết toán chi phí lương, thù lao cho HĐQT và BKS trong năm tài chính 2018, đồng thời dự toán chi phí lương; thù lao cho HĐQT và BKS trong năm 2019. Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt mức lương, thù lao cho các thành viên HĐQT ; BKS trong năm 2018 và 2019 như sau:

CHỨC DANH	LƯƠNG CHUYÊN TRÁCH (đồng/tháng/người)		THÙ LAO KIỂM NHIỆM (đồng/tháng/người)	
	2018	2019	2018	2019
Chủ tịch HĐQT	10.000.000	10.000.000	-	-
Phó chủ tịch HĐQT	-	-	3.000.000	3.000.000
Thành viên HĐQT	-	-	2.500.000	2.500.000
Trưởng Ban kiểm soát	12.720.000	13.417.000	-	-
T. viên Ban kiểm soát	-	-	2.000.000	2.000.000

- Chi phí tiền lương, thù lao của HĐQT và Ban kiểm soát năm 2018: 446.640.000 đ

- Chi phí tiền lương, thù lao của HĐQT và Ban kiểm soát năm 2019: 455.004.000 đ

Kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông phê duyệt.

Nơi nhận:

- ĐHCĐ
- Lưu: VT, TC.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH  
CÔNG TY CP  
CẤP NƯỚC  
NGHỆ AN  
TP. VINH - NGHỆ AN  
Nguyễn Bá Quý



**CÔNG TY CỔ PHẦN  
CẤP NƯỚC NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: *02*/TTr-HĐQT

Nghệ An, ngày 07 tháng 3 năm 2019

**TỜ TRÌNH 02**

*V/v: Lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019.*

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông công ty cổ phần cấp nước Nghệ An.

Theo quy định của Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014 và nội dung Điều lệ Công ty cổ phần cấp nước Nghệ An có hiệu lực từ ngày 30/12/2016. Hàng năm Đại hội đồng cổ đông sẽ lựa chọn Công ty kiểm toán để kiểm toán các Báo cáo tài chính của Công ty trong năm.

Trên cơ sở đánh giá năng lực kiểm toán của các đơn vị kiểm toán; Hội đồng quản trị đề nghị Đại hội đồng cổ đông lựa chọn Công ty kiểm toán các Báo cáo tài chính của Công ty năm 2019 là: Công ty TNHH kiểm toán Nhân Tâm Việt - Chi nhánh Hà Nội – số 21- ngõ 80 - đường Nhân Hòa - Phường Nhân Chính - quận Thanh Xuân - Hà Nội.

Kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông phê duyệt đề xuất lựa chọn đơn vị kiểm toán.

*Nơi nhận:*

- ĐHĐCĐ
- Lưu: VT, TC.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



*Nguyễn Bá Quý*

**CÔNG TY CỔ PHẦN  
CẤP NƯỚC NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: *D.đ...*/TTr-HĐQT

*Nghệ An, ngày 07 tháng 3 năm 2019*

**TỜ TRÌNH 03**

*V/v: Sửa đổi nội dung điều lệ Công ty*

Kính gửi : Đại hội đồng cổ đông công ty cổ phần cấp nước Nghệ An.

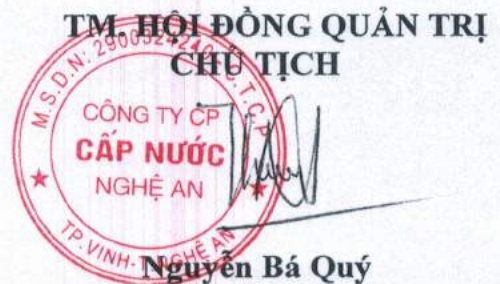
Trên cơ sở đề nghị của Cổ đông lớn là Công ty cổ phần mía đường Sông Con về nội dung chỉnh sửa Khoản 1, Điều 26 Điều lệ công ty: Hội đồng quản trị có 5 thành viên,...Nay đề nghị sửa lại là: Hội đồng quản trị có 3 thành viên,....

Hội đồng quản trị thấy đề xuất sửa đổi theo đề nghị của cổ đông lớn là hợp lý vì sẽ tinh gọn hơn và giảm chi phí quản lý của Công ty. Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và chấp thuận nội dung sửa đổi trên.

Kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông phê duyệt nội dung Tờ trình.

**Nơi nhận:**

- ĐHĐCĐ
- Lưu: VT, TC.



Số: 04.../TTTr-HĐQT

Nghệ An, ngày 07 tháng 3 năm 2019

## **TỜ TRÌNH 04**

*V/v Phê duyệt các mục tiêu chính của Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019*

Kính gửi : Đại hội đồng cổ đông công ty cổ phần cấp nước Nghệ An.

Hội đồng quản trị trình các mục tiêu chính kế hoạch sản xuất kinh doanh 2019 của Công ty để Đại hội đồng cổ đông thông qua như sau:

- 1- Sản lượng nước tiêu thụ toàn Công ty: 25.112.700 m<sup>3</sup>.
- 2- Doanh thu toàn Công ty: 244.144.481.000 đồng. Trong đó:
  - + Doanh thu nước sạch 242.144.481.000 đồng.
  - + Doanh thu khác 2.000.000.000 đồng.
- 3- Lợi nhuận trước thuế: 642.690.772 đồng.
- 4- Lợi nhuận sau thuế: 514.152.618 đồng.
- 5- Lắp đặt phát triển khách hàng mới tăng thêm: 6.281 hộ
- 6- Chống thất thoát: Hoàn thành 09 khu vực phục vụ (DMA), với tỷ lệ thất thoát ở mỗi DMA là dưới 24%; cải tạo lắp mới bổ sung mạng cấp 1, cấp 2: 3.830 m.
- 7- Nâng công suất Nhà máy nước Hưng Nguyên và mạng đường ống truyền dẫn phù hợp để đáp ứng đủ nhu cầu nước sạch cho VSIP và các vùng lân cận.
- 8- Hoàn thành 03 Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (những lô đất này hiện nay Công ty đang sử dụng).
- 9- Hoàn thành cải tạo trụ sở làm việc Công ty và một số công trình liên quan đến việc cải tạo trụ sở văn phòng làm việc.

*Kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua!*

**Nơi nhận:**

- ĐHĐCĐ;
- Lưu: VT, TC.

**TM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**  
CÔNG TY CP  
**CẤP NƯỚC  
NGHỆ AN**  
TP. VINH. T. NGHỆ AN  
**Nguyễn Bá Quý**

**CÔNG TY CỔ PHẦN  
CẤP NƯỚC NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 05.../TTr-HĐQT

Nghệ An, ngày 07 tháng 3 năm 2019

## **TỜ TRÌNH 05**

**V/v: Chấp thuận việc bầu lại Thành viên HĐQT ; Thành viên BKS và Miễn nhiệm chức danh Thành viên Hội đồng quản trị và thành viên ban kiểm soát nhiệm kỳ 2017- 2021 đương nhiệm để bầu lại tại cuộc họp ĐHĐCĐ lần thứ 3, năm 2019.**

Kính gửi : Đại hội đồng cổ đông công ty cổ phần cấp nước Nghệ An.

Theo đề nghị của cổ đông lớn sở hữu trên 10% vốn điều lệ là Công ty cổ phần mía đường Sông Con về nội dung bầu lại các thành viên HĐQT và thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2017-2021 sau khi thoái vốn Nhà nước tại Công ty đợt 1, năm 2018. Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông phê chuẩn việc bầu lại thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2017-2021, đồng thời phê duyệt việc miễn nhiệm các thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban kiểm soát đã được bầu tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất, họp vào ngày 30/12/2016 để bầu lại tại cuộc họp thường niên năm tài chính 2019 vào ngày 07/3/2019.

Kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông phê duyệt nội dung Tờ trình.

**Nơi nhận:**

- ĐHĐCĐ
- Lưu: VT, TC.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



## TỜ TRÌNH 06

**V/v: Phê duyệt Danh sách đề cử, ứng cử thành viên HĐQT và thành viên BKS nhiệm kỳ 2017-2021 bầu lại tại cuộc họp thường niên 2019.**

Kính gửi : Đại hội đồng cổ đông công ty cổ phần cấp nước Nghệ An.

Theo đề nghị của cổ đông lớn sở hữu trên 10% vốn điều lệ là Công ty cổ phần mía đường Sông Con về nội dung bầu lại các thành viên HĐQT và thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2017-2021 sau khi thoái vốn Nhà nước tại Công ty đợt 1, năm 2018. Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt Danh sách đề cử, ứng cử thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2017-2021 do các cổ đông lớn và nhóm cổ đông đề cử để bầu lại như sau:

1. Danh sách đề cử, ứng cử thành viên Hội đồng quản trị gồm các ông bà sau đây:

STT	Tên thành viên
1	Ông Lê Đình Hoan
2	Ông Hoàng Văn Hải
3	Ông Nguyễn Bá Quý

2. Danh sách đề cử thành viên Ban kiểm soát gồm các ông bà sau đây:

STT	Tên thành viên
1	Bà Võ Thị Thìn
2	Bà Lê Thị Kim Oanh
3	Bà Nguyễn Thị Ngân

*Kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua!*

**Nơi nhận:**

- ĐHĐCĐ;
- Lưu: VT, TC.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Bá Quý**

**CÔNG TY CỔ PHẦN  
CẤP NƯỚC NGHỆ AN**

Số: .06../TTr-HĐQT

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

*Nghệ An, ngày 07 tháng 3 năm 2019*

## **TỜ TRÌNH 07**

**V/v: Phân chia lợi nhuận năm tài chính 2018.**

Kính gửi : Đại hội đồng cổ đông công ty cổ phần cấp nước Nghệ An.

Kết thúc năm tài chính 2018, theo báo cáo tài chính đã được kiểm toán thì lợi nhuận sau thuế của Công ty là 27.260.000 đồng. Hội đồng quản trị thấy khoản lợi nhuận thu được trong năm là ít nên đề nghị Đại hội đồng cổ đông không phân chia khoản lợi nhuận này về các quỹ. HĐQT đề nghị dùng khoản lợi nhuận này bổ sung vào quỹ phát triển sản xuất của Công ty.

Kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông phê duyệt nội dung Tờ trình.

**Nơi nhận:**

- ĐHĐCĐ
- Lưu: VT, TC.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**

  
**Nguyễn Bá Quý**

**QUY CHẾ CUỘC HỌP**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2019**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC NGHỆ AN**

**CHƯƠNG I**

**NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Phạm vi áp dụng:**

1. Quy chế này được sử dụng cho việc tổ chức cuộc họp Đại hội đồng cổ đông lần thứ ba năm 2019 của Công ty Cổ phần Cấp nước Nghệ An (sau đây gọi tắt là “Công ty”)
2. Quy chế này quy định cụ thể quyền và nghĩa vụ của các bên tham gia Cuộc họp, điều kiện, thể thức tiến hành Cuộc họp.

**Điều 2. Đối tượng áp dụng:**

Cổ đông và các bên tham gia có trách nhiệm thực hiện theo các quy định tại quy chế này.

**CHƯƠNG II**

**QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CÁC BÊN THAM GIA CUỘC HỌP**

**Điều 3. Thành phần tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông lần thứ ba năm 2019:**

Toàn bộ cổ đông sở hữu cổ phần của Công ty trong danh sách cổ đông tại ngày chốt quyền tham dự Cuộc họp.

**Điều 4. Quyền và nghĩa vụ của các cổ đông:**

**1. Quyền của các cổ đông khi tham dự Đại hội:**

- 1.1. Tất cả các cổ đông của công ty đều có quyền tham dự và biểu quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.
- 1.2. Trường hợp không thể tham dự Đại hội, cổ đông có thể ủy quyền cho người khác tham dự và biểu quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền của mình. Việc ủy quyền này phải được lập thành văn bản theo mẫu đính kèm theo Thư mời họp Đại hội đồng cổ đông của Công ty; Người được ủy quyền không được ủy quyền lại cho người thứ 3.



*[Handwritten mark]*

1.3. Ngoài các tài liệu được phát trong Cuộc họp, mỗi cổ đông tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông còn được phát Phiếu biểu quyết và Phiếu bầu cử, có ghi mã số cổ đông cùng số cổ phần có quyền biểu quyết mà cổ đông đó nắm giữ hoặc được ủy quyền.

- Phiếu biểu quyết: dùng để biểu quyết thông qua các Nội dung được trình bày tại Cuộc họp.

- Phiếu bầu cử: dùng để bầu lại thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2017-2021.

1.4. Cổ đông đến dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông muộn có quyền đăng ký ngay và sau đó có quyền tham gia và biểu quyết ngay tại Cuộc họp, nhưng Chủ tọa không có trách nhiệm dùng Cuộc họp để cho cổ đông đến muộn đăng ký và hiệu lực của các đợt biểu quyết đã tiến hành trước đó sẽ không bị ảnh hưởng.

## **2. Nghĩa vụ của các cổ đông khi tham dự Cuộc họp:**

2.1. Trang phục của cổ đông đến tham dự cuộc họp: Nữ áo dài truyền thống, Nam áo sơ mi trắng quần tối màu;

2.2. Tham gia đầy đủ cuộc họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định của Công ty. Trường hợp không đi được phải thực hiện ủy quyền cho người đại diện tham gia theo đúng quy định;

2.3. Các cổ đông hay đại diện cổ đông tới tham dự cuộc họp phải hoàn thành các thủ tục đăng ký tham dự cuộc họp với Ban tổ chức;

2.4. Tuân thủ các điều kiện và thể thức quy định tại Quy chế này;

Nghiêm túc chấp hành nội quy tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, tôn trọng kết quả làm việc tại Cuộc họp.

## **Điều 5. Quyền và nghĩa vụ của Chủ tọa Cuộc họp:**

1. Chủ tọa là Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty cổ phần cấp nước Nghệ An, giữ vai trò là người chủ trì Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

2. Chủ tọa Cuộc họp có quyền và nghĩa vụ sau đây:

a) Điều khiển Cuộc họp thực hiện chương trình làm việc một cách hợp lệ, có trật tự;

b) Khi có những sự kiện phát sinh ngoài chương trình của Cuộc họp, Chủ tọa sẽ bàn bạc với những thành viên khác trong HĐQT để tìm ra cách thức giải quyết. Tuy nhiên, trong trường hợp có nhiều ý kiến khác nhau, ý kiến nào có sự ủng hộ của Chủ tọa sẽ mang tính quyết định;

c) Có quyền thực hiện các biện pháp cần thiết để điều khiển cuộc họp một cách hợp lý, có trật tự, đúng theo chương trình đã được thông qua và phản ánh được mong muốn của đa số người dự họp;



d) Có quyền trì hoãn Cuộc họp đã có đủ số đại biểu cần thiết đến một thời điểm khác và tại một địa điểm do Chủ tọa quyết định mà không cần lấy ý kiến của Cuộc họp, nếu nhận thấy rằng:

- Địa điểm họp không có đủ chỗ ngồi thuận tiện cho tất cả người dự họp;
- Có người dự họp có hành vi cản trở, gây rối trật tự, có nguy cơ làm cho cuộc họp không được tiến hành một cách công bằng và hợp pháp.
- Sự trì hoãn là cần thiết để các công việc của cuộc họp được tiến hành một cách hợp lệ. Thời gian hoãn tối đa không quá ba ngày, kể từ ngày cuộc họp dự định khai mạc.

#### **Điều 6. Quyền và nghĩa vụ của Thư ký Cuộc họp:**

1. Thư ký cuộc họp Đại hội đồng cổ đông từ 1 đến 3 người do Chủ tọa chỉ định, có nhiệm vụ hỗ trợ Chủ tọa điều hành Cuộc họp được thành công, ghi nhận và lập biên bản và Nghị quyết cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

2. Chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác và đầy đủ của Biên bản và Nghị quyết Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông lần thứ .

3. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Chủ tọa phân công trong thời gian Cuộc họp tạm nghỉ.

#### **Điều 7. Quyền và nghĩa vụ của Ban Kiểm tra tư cách cổ đông và Ban Kiểm phiếu:**

1. Ban kiểm tra tư cách cổ đông do HĐQT thành lập, có trách nhiệm:

- a) Lập danh sách cổ đông tham dự Cuộc họp và niêm yết tại nơi diễn ra Cuộc họp.
- b) Thu và kiểm tra các giấy mời họp, giấy uỷ quyền tham dự Cuộc họp.
- c) Kiểm tra cổ đông đi dự có đầy đủ và đúng thành phần không.
- d) Lập báo cáo thẩm tra tư cách cổ đông để đọc trước Cuộc họp.
- e) Phát tài liệu họp và phiếu biểu quyết cho các cổ đông trước khi vào hội trường.

2. Ban Kiểm phiếu do HĐQT đề cử và được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Ban Kiểm phiếu có 05 thành viên do Ban chủ tọa giới thiệu để cổ đông bầu trong số những cổ đông tham dự Cuộc họp. Ban kiểm phiếu có trách nhiệm hướng dẫn thể lệ bầu cử, kiểm tra giám sát việc biểu quyết, tổ chức kiểm phiếu, lập Biên bản và công bố kết quả kiểm phiếu trước cuộc họp, sau đó nộp Biên bản cho Chủ tọa đại hội.

Ban Kiểm phiếu phải chịu trách nhiệm về tính trung thực và chính xác của kết quả kiểm phiếu.

### CHƯƠNG III

#### TRÌNH TỰ TIẾN HÀNH CUỘC HỌP

##### **Điều 8. Điều kiện tiến hành Cuộc họp :**

Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện ít nhất 51% tổng số quyền biểu quyết của Công ty theo danh sách cổ đông mời họp khi quyết định triệu tập Cuộc họp.

##### **Điều 9. Cách thức tiến hành Cuộc họp.**

1. Cuộc họp sẽ lần lượt thảo luận và thông qua các nội dung nêu tại Chương trình Cuộc họp đồng cổ đông.

2. Trình tự tiến hành Đại hội được quy định chi tiết, cụ thể tại Chương trình họp Đại hội đồng cổ đông thường niên lần thứ ba năm 2019.

##### **Điều 10. Thông qua Quyết định của cuộc họp Đại hội đồng cổ đông lần thứ ba.**

1- Các Tờ trình, Biên bản, Nghị quyết của cuộc họp ĐHĐCĐ phải được số cổ đông hoặc đại diện cổ đông sở hữu từ 51% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện theo ủy quyền có mặt tại Cuộc họp chấp thuận, trừ trường hợp quy định tại khoản 2 Điều này.

2- Đối với việc thông qua Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty phải đạt từ 65% số phiếu biểu quyết của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện theo ủy quyền có mặt tại Cuộc họp chấp thuận.

3- Việc biểu quyết bầu thành viên HĐQT và Ban kiểm soát phải thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát và cổ đông có quyền dồn hết hoặc một phần tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên

4- Các vấn đề liên quan đến thủ tục tổ chức, điều hành Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông: quyết định của Chủ tọa đại hội là quyết định cuối cùng và các cổ đông tham dự đều phải tuân theo.

##### **Điều 11. Xử lý trường hợp tổ chức đại hội đồng cổ đông không thành**

1- Trường hợp trong vòng 30 phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc cuộc họp mà không có đủ số lượng đại biểu cổ đông cần thiết quy định tại Điều 8 quy chế này thì Cuộc họp phải được triệu tập lại trong vòng 30 ngày kể từ ngày tổ chức cuộc họp đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất không thành.

2- Trong cuộc họp Đại hội đồng cổ đông triệu tập lại (Cuộc họp lần thứ 2) cần có số cổ đông dự họp đại diện cho ít nhất 33% số quyền biểu quyết của Công ty. Trường hợp Cuộc họp lần thứ 2 không có đủ số đại biểu cần thiết trong vòng 30 phút kể từ thời

điểm ấn định khai mạc cuộc họp thì phải triệu tập Cuộc họp lần thứ 3 trong vòng 20 ngày kể từ ngày dự định tiến hành Cuộc họp lần 2.

3- Trong Cuộc họp lần thứ 3 bất kỳ số lượng cổ đông nào tham dự cũng đều hợp lệ và đều có quyền quyết định tất cả các vấn đề của cuộc họp đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất.

#### **Điều 12. Biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông lần thứ ba năm 2019:**

Tất cả các nội dung tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông lần thứ ba của Công ty cổ phần Cấp nước Nghệ An phải được Thư ký Cuộc họp lập thành biên bản. Biên bản cuộc họp được đọc và thông qua trước khi bế mạc cuộc họp và được lưu giữ vào sổ biên bản của công ty.

### **CHƯƠNG IV**

#### **CÁC QUY ĐỊNH KHÁC**

#### **Điều 13. Một số quy định khác:**

1. Cổ đông tham dự Cuộc họp khi muốn phát biểu ý kiến phải được sự đồng ý của Chủ tọa cuộc họp. Cổ đông phát biểu ngắn gọn và tập trung vào đúng những nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với nội dung chương trình của Cuộc họp đã được thông qua. Chủ tọa Cuộc họp sẽ sắp xếp cho cổ đông phát biểu theo thứ tự đăng ký, đồng thời giải đáp các thắc mắc của cổ đông;

2. Cổ đông sẽ bị Chủ tọa cuộc họp truất quyền tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông khi cố tình không chấp hành các quy định của Cuộc họp, có hành vi gây rối, làm mất trật tự hoặc có hành động gây ảnh hưởng trực tiếp đến công tác điều hành Cuộc họp.

### **CHƯƠNG VI**

#### **ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

#### **Điều 14. Hiệu lực của Quy chế :**

Quy chế này bao gồm 6 chương, 14 điều, được Đại hội cổ đông Công ty Cổ phần Cấp nước Nghệ An áp dụng cho cuộc họp Đại hội đồng cổ đông lần thứ ba của Công ty diễn ra vào ngày 20 tháng 01 năm 2019 và có hiệu lực thi hành ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua./.

**Nơi nhận:**

- ĐHCĐ;
- Lưu: VT, TC.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



**NGUYÊN TẮC, THỂ LỆ BIỂU QUYẾT VÀ BẦU CỬ TẠI CUỘC HỌP  
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2019  
CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC NGHỆ AN**

**I. Nguyên tắc biểu quyết và bầu cử:**

- Đúng quy định của pháp luật và chính xác.
- Cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền của cổ đông biểu quyết bằng cách giơ phiếu biểu quyết hoặc bỏ phiếu bầu cử theo hướng dẫn của Ban kiểm phiếu. Trường hợp biểu quyết thông qua Ban kiểm tra tư cách cổ đông, Ban thư ký, Ban kiểm phiếu, Nội dung chương trình cuộc họp và các Tờ trình liên quan sẽ được biểu quyết bằng hình thức giơ phiếu tại Cuộc họp.
- Mỗi cổ đông có số quyền biểu quyết được tính dựa trên số cổ phần mà người đó sở hữu và đại diện sở hữu do được ủy quyền theo Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13.
- Phiếu biểu quyết và bầu cử chỉ có giá trị nếu phiếu đó hợp lệ theo quy định.
- Kết quả biểu quyết và bầu cử được tính theo tỷ lệ phần trăm giữa tổng số biểu quyết của các phiếu biểu quyết hoặc bầu cử hợp lệ trên tổng số cổ phần của tất cả các cổ đông dự họp.

**II. Thể lệ biểu quyết và bầu cử:**

**1- Quy định chung.**

- Biểu quyết thông qua các Nội dung báo cáo, Nghị quyết của cuộc họp cổ đông lần thứ ba, năm 2019 được tiến hành công khai, trực tiếp theo sự điều hành của Chủ tọa Cuộc họp và chỉ sử dụng các phiếu biểu quyết do Ban tổ chức Cuộc họp phát hành.

- Cổ đông hoặc đại diện ủy quyền của cổ đông (sau đây gọi tắt là cổ đông) tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông có quyền biểu quyết sẽ được phát 01 Phiếu biểu quyết và 01 Phiếu bầu cử, cụ thể:

+Phiếu biểu quyết: Biểu quyết thông qua các nội dung được trình bày tại Cuộc họp.

+Phiếu bầu cử: bầu cử theo phương thức bầu dồn phiếu, thông qua việc bầu thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2017 – 2021 tại cuộc họp.

+Phiếu bầu cử sẽ được thu bởi các thành viên của Ban kiểm phiếu và được kiểm phiếu, lập biên bản ngay sau khi thu.



- Thông tin in trên Phiếu bầu cử:

- Mã số cổ đông
- Họ và tên cổ đông và người đại diện ủy quyền của cổ đông (nếu có)
- Số cổ phần sở hữu hoặc đại diện sở hữu: là tổng số cổ phần có quyền biểu quyết do cổ đông đại diện.

- Phân loại Phiếu bầu cử:

- Phiếu hợp lệ: là Phiếu in sẵn theo mẫu do Ban tổ chức Cuộc họp phát; Phiếu không bị rách rời, không bị tẩy xóa, sửa chữa; Ghi đúng và đủ nội dung cần thiết trên phiếu.
- Phiếu không hợp lệ: là Phiếu không đúng theo quy định của Phiếu hợp lệ.

2- Cách thức biểu quyết và bầu cử.

- Đối với Phiếu biểu quyết: Cổ đông sẽ biểu quyết các vấn đề nêu ra tại cuộc họp bằng hình thức giơ phiếu biểu quyết trực tiếp tại cuộc họp.

- Đối với Phiếu bầu cử: Cổ đông sẽ bầu cử trong trường hợp Bầu thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát theo hình thức Bỏ phiếu kín với phương thức bầu dồn phiếu quy định tại khoản 3, điều 144 Luật doanh nghiệp.

Trong đó:

- Tổng số quyền biểu quyết vào HĐQT (hoặc BKS) của mỗi cổ đông bằng tổng số cổ phần sở hữu của Cổ đông (bao gồm sở hữu và ủy quyền) nhân với số lượng thành viên bầu vào HĐQT (hoặc BKS)
- Cổ đông có thể dồn hết tổng số quyền biểu quyết cho một hoặc một số ứng cử viên theo phương thức bầu dồn phiếu.
- Tổng số quyền biểu quyết được sử dụng của cổ đông bầu cho HĐQT hoặc BKS không vượt quá tổng số quyền được bầu của cổ đông.

### **3. Tổng hợp kết quả.**

- Trưởng ban kiểm phiếu có trách nhiệm thông báo kết quả biểu quyết cho Đại hội đối với từng vấn đề biểu quyết.

- Đối với kết quả bầu cử, thành viên trúng cử được xác định theo số biểu quyết được bầu từ cao xuống thấp cho đến khi lấy đủ số thành viên yêu cầu đối với HĐQT và BKS, nhưng không thấp hơn 10 biểu quyết.

- Kết quả biểu quyết và bầu cử phải được ghi vào Biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

### **III. Thông qua kết quả biểu quyết.**

1- Các Nghị quyết, Quyết định, Tờ trình của Cuộc họp chỉ có giá trị khi có số cổ đông sở hữu và đại diện sở hữu từ 51% trở lên tổng số quyền biểu quyết của tất cả

các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông chấp thuận.

2- Đối với các Quyết định của Đại hội đồng cổ đông liên quan đến việc sửa đổi và bổ sung Điều lệ sẽ chỉ được thông qua khi có số cổ đông sở hữu và đại diện sở hữu từ 65% trở lên tổng số quyền biểu quyết của tất cả cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông chấp thuận.

3- Việc biểu quyết bầu thành viên HĐQT và Ban kiểm soát phải thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số quyền biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của HĐQT hoặc Ban kiểm soát và cổ đông có quyền dồn hết tổng số biểu quyết của mình cho một hoặc một số ứng cử viên.

4- Các vấn đề liên quan đến thủ tục tổ chức, điều hành cuộc họp Đại hội đồng cổ đông: quyết định của chủ tọa là quyết định cuối cùng và các cổ đông tham dự đều phải tuân theo.

#### IV. Hiệu lực

Nguyên tắc, Thể lệ biểu quyết và phát biểu có hiệu lực ngay khi đã thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông lần thứ ba, năm 2019 của Công ty Cổ phần Cấp nước Nghệ An.

*Nơi nhận:*

- ĐHĐCĐ;
- Lưu: VT, TC.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



Nguyễn Bá Quý





CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Nghệ An, ngày 1 tháng 3 năm 2019

**BIÊN BẢN KIỂM TRA TƯ CÁCH CỔ ĐÔNG  
THAM DỰ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019  
CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC NGHỆ AN**

Tổng số cổ đông của Công ty là 672 cổ đông, tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu là 37.385.983 cổ phần, tương ứng với 373.859.830.000 đồng vốn điều lệ của Công ty

Tổng số cổ đông được triệu tập tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 Công ty cổ phần Cấp nước Nghệ An là 672 đại biểu, sở hữu hoặc đại diện đối với 37.385.983 cổ phần, tương đương với 100 % tổng số phiếu có quyền biểu quyết của Công ty.

Tổng số cổ đông và đại diện cổ đông thực tế dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 Công ty cổ phần Cấp nước Nghệ An tính đến 8 giờ 00 phút ngày 7/03/2019 là 29 cổ đông, tương ứng với tổng số 33.802.476 cổ phần, tương ứng với 90,42 % tổng số quyền biểu quyết của Công ty cổ phần Cấp nước Nghệ An .

Theo quy định của Luật doanh nghiệp 2014, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 Công ty cổ phần Cấp nước Nghệ An đã hội đủ các điều kiện để tiến hành. Các cổ đông và đại diện cổ đông dự họp có quyền biểu quyết theo số cổ phần sở hữu và đại diện.

**T/M. BAN KIỂM TRA TƯ CÁCH CỔ ĐÔNG**

**TRƯỞNG BAN**



**Nguyễn Quang Duyên**



**BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU**  
**CUỘC HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG LẦN THỨ BA**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC NGHỆ AN**

Chúng tôi được Đại hội Đại hội đồng cổ đông lần thứ ba Công ty Cổ phần Cấp nước Nghệ An bầu vào Ban kiểm phiếu để kiểm phiếu biểu quyết gồm:

- Ông: Nguyễn Văn Hà - Trưởng ban kiểm phiếu
- Ông: Trịnh Văn Thắng - Thành viên ban kiểm phiếu
- Bà: Thái Thị Loan - Thành viên ban kiểm phiếu
- Bà: Trần Thị Lan Anh - Thành viên ban kiểm phiếu
- Ông: Nguyễn Thành Đức - Thành viên ban kiểm phiếu

Ban kiểm phiếu đã thực hiện đầy đủ nhiệm vụ của mình và nhất trí lập biên bản như sau:

- Tổng số cổ đông có quyền biểu quyết được triệu tập: **672** cổ đông
- Tổng số cổ đông tham dự dưới hình thức trực tiếp và được ủy quyền là : **29** cổ đông.
- Tổng số cổ phần tham dự tại đại hội là **33 802 476** cổ phần, trong đó số cổ phần tham dự dưới hình thức trực tiếp là **19 432 140** cổ phần và số cổ phần tham dự dưới hình thức ủy quyền là **14 370 336** cổ phần
- Tổng số phiếu tham gia bầu Hội đồng quản trị là: 29 phiếu, tương đương 33 802 476 cổ phần, trong đó có 29 phiếu hợp lệ và 0 phiếu không hợp lệ theo quy chế.
- Tổng số phiếu tham gia bầu Ban kiểm soát là: 29 Phiếu, tương đương 33 802 476 cổ phần, trong đó có 29 phiếu hợp lệ và 0 phiếu không hợp lệ theo quy chế.

**I. Bầu thành viên Hội đồng quản trị**

Căn cứ vào biên bản họp HĐQT số 05 ngày 05 tháng 03 năm 2019 đã được thông qua, tại Đại hội đồng cổ đông lần thứ ba quyết định số lượng thành viên Hội đồng quản trị là 03 người.

- Danh sách ứng viên tham gia ứng cử hoặc được đề cử gồm:

1. Ông: Hoàng Văn Hải
2. Ông: Lê Đình Hoan
3. Ông: Nguyễn Bá Quý

Kết quả như sau:



STT	Họ tên ứng viên	Tổng số quyền biểu quyết được bầu	Tỷ lệ % trên tổng số quyền biểu quyết tham dự Đại hội
1	Hoàng Văn Hải	43 112 308	42,5
2	Lê Đình Hoan	31 249 720	30,8
3	Nguyễn Bá Quý	27 045 400	26,7

## II. Bầu thành viên Ban kiểm soát

Căn cứ vào biên bản họp HĐQT số 05 ngày 05 tháng 03 năm 2019 đã được thông qua, tại Đại hội đồng cổ đông lần thứ ba quyết định số lượng thành viên Ban Kiểm soát là 03 người.

- Danh sách ứng viên tham gia ứng cử hoặc được đề cử gồm:

- Bà: Lê Thị Kim Oanh
- Bà: Võ Thị Thìn
- Bà: Nguyễn Thị Ngân

Kết quả bầu như sau:

STT	Họ tên ứng viên	Tổng số quyền biểu quyết được bầu	Tỷ lệ % trên tổng số quyền biểu quyết tham dự Đại hội
1	Lê Thị Kim Oanh	27 003 600	26,63
2	Võ Thị Thìn	43 168 508	42,57
3	Nguyễn Thị Ngân	31 235 320	30,8

Biên bản này lập thành 01 bản vào 09 giờ 00 phút ngày 07 tháng 03 năm 2019. Được lưu vào hồ sơ, tài liệu của cuộc họp Đại hội đồng cổ đông của Công ty cổ phần Cấp nước Nghệ An.

**TM BAN KIỂM PHIẾU  
TRƯỞNG BAN**

**Nguyễn Văn Hà**



CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP  
NƯỚC NGHỆ AN

Số: 06 /BB-CNNA-HĐQT



CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**BIÊN BẢN**  
**Họp Hội đồng quản trị đột xuất**

**A. THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM, THÀNH PHẦN**

**1. Thời gian, Địa điểm:** Vào hồi 9h15 phút ngày 07/03/2019 tại văn phòng Công ty cổ phần cấp nước Nghệ An. Số 32, đường Phan Đăng Lưu, Phường Trường Thi, TP Vinh, tỉnh Nghệ An.

**2. Thành phần:** Hội đồng quản trị gồm 3 thành viên được bầu lại tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông năm 2019.

**B. NỘI DUNG**

Bầu chủ tịch Hội đồng quản trị và Phó chủ tịch HĐQT sau khi đại hội đồng cổ đông bầu HĐQT:

**1. Bầu chủ tịch HĐQT**

Ứng cử: Không

Đề cử: Ông Nguyễn Bá Quý

Kết quả bầu: 3/3 phiếu = 100% bầu ông Nguyễn Bá Quý làm chủ tịch Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2017-2021.

**2. Bầu phó chủ tịch HĐQT**

Ứng cử: Không

Đề cử: Ông Hoàng Văn Hải

Kết quả bầu: 3/3 phiếu = 100% bầu ông Hoàng Văn Hải làm phó chủ tịch Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2017-2021.

Các thành viên HĐQT xác nhận kết quả bầu cử cùng ký tên dưới đây:

**Nguyễn Bá Quý**

**Hoàng Văn Hải**

**Lê Đình Hoàn**

**Nơi nhận:**

- Thành viên HĐQT,
- Trưởng BKS,
- Đăng trang Web công ty,
- Sở GD&ĐT, VSD,
- Lưu thư ký HĐQT, VT.



**CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC NGHỆ AN**  
**BAN KIỂM SOÁT**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 02 /BKS-CTCN

Vinh, ngày 07 tháng 3 năm 2019

**BIÊN BẢN HỌP BAN KIỂM SOÁT**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC NGHỆ AN**

(V/v: bầu chức danh trưởng ban kiểm soát)

Căn cứ luật doanh nghiệp số 68/2014/QH 13 ngày 26 tháng 11 năm 2014 của Quốc Hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Cấp nước Nghệ An.

Hôm nay, vào hồi 9h 30 phút ngày 07 tháng 3 năm 2019 tại văn phòng trụ sở Công ty CP cấp nước Nghệ An tổ chức cuộc họp với thành phần tham dự và nội dung như sau:

**I. Thành phần tham dự**

**1. Thành viên Ban Kiểm Soát (BKS)**

Bà: Võ Thị Thìn – Thành viên BKS – chủ tọa

Bà: Lê Thị Kim Oanh - Thành viên BKS

Bà: Nguyễn Thị Ngân - Thành viên BKS

**2. Thư ký cuộc họp:**

Bà: Nguyễn Thị Ngân - Thành viên BKS

**II. Nội dung cuộc họp**

Sau khi bàn bạc, Ban Kiểm soát công ty Cổ phần cấp nước Nghệ An đề cử bà Võ Thị Thìn đảm nhiệm chức vụ Trưởng Ban Kiểm soát Công ty. Các thành viên ban kiểm soát tiến hành biểu quyết:

Tỷ lệ đồng ý: 3/3 thành viên BKS

Tỷ lệ không đồng ý: 0/3 thành viên BKS

Tỷ lệ có ý kiến khác: 0/3 thành viên BKS

Như vậy, bà Võ Thị Thìn đã được bầu làm Trưởng Ban Kiểm soát công ty cổ phần cấp nước Nghệ An.

Biên bản này đã được các thành viên Ban Kiểm soát cùng đọc lại và nhất trí thống qua.

Cuộc họp kết thúc vào 9 giờ 50 phút cùng ngày./.

**THƯ KÝ**

**Nguyễn Thị Ngân**

**THÀNH VIÊN**

**Lê Thị Kim Oanh**

**CHỦ TỌA**

**Võ Thị Thìn**

**BIÊN BẢN CUỘC HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC NGHỆ AN  
Cuộc họp thường niên 2019**

**Thời gian:** Vào lúc 7 giờ 30 phút ngày 7 tháng 3 năm 2019  
**Địa điểm:** Tại Công ty cổ phần cấp nước Nghệ An. Số 32, đường Phan Đăng Lưu, phường Trường Thi, Tp Vinh, Nghệ An  
**Nội dung:** Họp Đại hội cổ đông thường niên năm 2019 Công ty cổ phần Cấp nước Nghệ An

**NỘI DUNG CUỘC HỌP**

**I. KHAI MẠC:**

Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Cấp nước Nghệ An thực hiện nghi thức và tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu và các thành phần tham dự Đại hội, gồm có:

**1. Thông qua Đoàn Chủ tọa, Ban Thư ký, Ban kiểm tra tư cách cổ đông, Ban kiểm phiếu**

Ông Nguyễn Bá quý đọc danh sách Chủ tọa, Ban Thư ký, Ban kiểm phiếu, Ban kiểm tra tư cách cổ đông, bao gồm:

**\* Chủ tọa cuộc họp:**

- Ông Nguyễn Bá Quý - Chủ tịch HĐQT - Chủ tọa đại hội

**\* Thư ký:**

- Ông Nguyễn Thành Đức - Trưởng Ban thư ký  
- Bà Trần Thị Lan Anh - Thành viên Ban thư ký

**\* Ban kiểm phiếu:**

- Ông Nguyễn Văn Hà - Trưởng ban kiểm phiếu  
- Ông Trịnh Văn Thắng - Thành viên ban kiểm phiếu  
- Bà Thái Thị Loan - Thành viên ban kiểm phiếu  
- Ông Nguyễn Thành Đức - Thành viên ban kiểm phiếu  
- Bà Trần Thị Lan Anh - Thành viên ban kiểm phiếu

**\* Ban kiểm tra tư cách cổ đông:**

- Ông Nguyễn Quang Duyên - Trưởng ban kiểm tra tư cách cổ đông  
- Bà Trần Thị Mỹ Thuận - Thành viên  
- Bà Nguyễn Thị Hiền - Thành viên

*Tỷ lệ biểu quyết đồng ý : 100 % số quyền biểu quyết tham dự Đại hội*

*Tỷ lệ biểu quyết không đồng ý : 0 % số quyền biểu quyết tham dự Đại hội.*

*Tỷ lệ biểu quyết có ý kiến khác : 0 % số quyền biểu quyết tham dự Đại hội.*

**2. Khai mạc, tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu và thành phần tham dự, thông qua chương trình cuộc họp.**

Ông Nguyễn Bá Quý đọc diễn văn khai mạc, tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu và các thành phần tham dự Đại hội, thông qua chương trình Đại hội.

**3. Báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông tham dự cuộc họp :**

Ông Nguyễn Quang Duyên - Trưởng ban kiểm tra tư cách cổ đông báo cáo Kết quả kiểm tra tư cách cổ đông trước Đại hội:

- Tổng số cổ đông của Công ty là **672** cổ đông, tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu là **37.385.983** cổ phần cổ phần (*ba mươi bảy triệu, ba trăm tám mươi lăm ngàn, chín trăm tám ba cổ phần*), tương ứng với tương ứng với **373.859.830.000** đồng vốn điều lệ của Công ty (*ba trăm bảy mươi ba tỷ, tám trăm năm mươi chín triệu, tám trăm ba mươi ngàn đồng*)

- Cổ đông tham dự cuộc họp tính đến 8 giờ ngày 7/3/2019 là **29** cổ đông, tổng số cổ phần của các cổ đông tham dự và nhận ủy quyền dự cuộc họp là **33.802.476** cổ phần, chiếm **90,42%** tổng số quyền biểu quyết của Công ty cổ phần Cấp nước Nghệ An .

Căn cứ quy định của Luật Doanh nghiệp 2014, cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty cổ phần Cấp nước Nghệ An là hợp lệ và đủ điều kiện tiến hành.

**4. Thông qua Chương trình cuộc họp :**

- Ông Nguyễn Bá Quý thông qua Quy chế tổ chức và Nguyên tắc thể lệ biểu quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 Công ty cổ phần Cấp nước Nghệ An.

*Tỷ lệ biểu quyết đồng ý : 100 % số quyền biểu quyết tham dự Đại hội*

*Tỷ lệ biểu quyết không đồng ý : 0 % số quyền biểu quyết tham dự Đại hội.*

*Tỷ lệ biểu quyết có ý kiến khác : 0 % số quyền biểu quyết tham dự Đại hội.*

**5. Thông qua Quy chế Đại hội, Nguyên tắc thể lệ biểu quyết:**

- Ông Nguyễn Bá Quý thông qua Quy chế tổ chức và Nguyên tắc thể lệ biểu quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 Công ty cổ phần Cấp nước Nghệ An.

*Tỷ lệ biểu quyết đồng ý : 100 % số quyền biểu quyết tham dự Đại hội*

*Tỷ lệ biểu quyết không đồng ý : 0 % số quyền biểu quyết tham dự Đại hội.*

*Tỷ lệ biểu quyết có ý kiến khác : 0 % số quyền biểu quyết tham dự Đại hội.*

**II. NỘI DUNG LÀM VIỆC CỦA CUỘC HỌP:**

**Ông Nguyễn Bá Quý chủ tọa xin ý kiến cổ đông thông qua các báo cáo :**

**1. Thông qua Báo cáo tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty 2018, Phương án sản xuất kinh doanh và Kế hoạch chi trả cổ tức năm 2019. (Có báo cáo kèm theo)**

*Tỷ lệ biểu quyết đồng ý : 100 % số quyền biểu quyết tham dự Đại hội*

*Tỷ lệ biểu quyết không đồng ý : 0 % số quyền biểu quyết tham dự Đại hội.*

*Tỷ lệ biểu quyết có ý kiến khác : 0 % số quyền biểu quyết tham dự Đại hội.*

**2. Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị năm 2018 : (Có báo cáo kèm theo)**

*Tỷ lệ biểu quyết đồng ý : 100 % số quyền biểu quyết tham dự Đại hội*

*Tỷ lệ biểu quyết không đồng ý : 0 % số quyền biểu quyết tham dự Đại hội.*

*Tỷ lệ biểu quyết có ý kiến khác : 0 % số quyền biểu quyết tham dự Đại hội.*

**3. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2018 của Công ty đã được kiểm toán (Có báo cáo kèm theo)**

Tỷ lệ biểu quyết đồng ý : 100 % số quyền biểu quyết tham dự Đại hội  
 Tỷ lệ biểu quyết không đồng ý : 0 % số quyền biểu quyết tham dự Đại hội.  
 Tỷ lệ biểu quyết có ý kiến khác : 0 % số quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

**4. Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát năm 2018 : (Có báo cáo kèm theo)**

Tỷ lệ biểu quyết đồng ý : 100 % số quyền biểu quyết tham dự Đại hội  
 Tỷ lệ biểu quyết không đồng ý : 0 % số quyền biểu quyết tham dự Đại hội.  
 Tỷ lệ biểu quyết có ý kiến khác : 0 % số quyền biểu quyết tham dự Đại hội..

**5. Ông Nguyễn Bá Quý trình bày nội dung các tờ trình:**

**5.1. Thông qua Tờ trình 01 về việc quyết toán tiền lương, thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2018 và dự toán tiền lương, thù lao HĐQT và BKS năm 2019:**

CHỨC DANH	LƯƠNG CHUYÊN TRÁCH (đồng/tháng/người)		THÙ LAO KIỂM NHIỆM (đồng/tháng/người)	
	Thực hiện 2018	Kế hoạch 2019	Thực hiện 2018	Kế hoạch 2019
Chủ tịch HĐQT	10.000.000	10.000.000	-	-
Phó chủ tịch HĐQT	-	-	3.000.000	3.000.000
Thành viên HĐQT	-	-	2.500.000	2.500.000
Trưởng Ban kiểm soát	12.720.000	13.417.000	-	-
T. viên Ban kiểm soát	-	-	2.000.000	2.000.000

- Chi phí tiền lương, thù lao của HĐQT và Ban kiểm soát trong năm 2018: 446.640.000 đ
- Chi phí tiền lương, thù lao của HĐQT và Ban kiểm soát trong năm 2019: 455.004.000 đ

Tỷ lệ biểu quyết đồng ý : 100 % số quyền biểu quyết tham dự Đại hội  
 Tỷ lệ biểu quyết không đồng ý : 0 % số quyền biểu quyết tham dự Đại hội.  
 Tỷ lệ biểu quyết có ý kiến khác : 0 % số quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

**5.2. Thông qua Tờ trình 02 về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2019 là Công ty TNHH kiểm toán Nhân Tâm Việt – Chi nhánh Hà Nội – Số 21 -ngõ 80 -đường Nhân Hòa-phường Nhân Chính-quận Thanh Xuân-Hà Nội**

Tỷ lệ biểu quyết đồng ý : 100 % số quyền biểu quyết tham dự Đại hội  
 Tỷ lệ biểu quyết không đồng ý : 0 % số quyền biểu quyết tham dự Đại hội.  
 Tỷ lệ biểu quyết có ý kiến khác : 0 % số quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

**5.3. Thông qua Tờ trình 03 về sửa đổi nội dung điều lệ Công ty tại điều 26 khoản 1: Hội đồng quản trị có 5 thành viên,.... sửa lại là: Hội đồng quản trị có 3 thành viên,....**

*Tỷ lệ biểu quyết đồng ý : 100 % số quyền biểu quyết tham dự Đại hội*  
*Tỷ lệ biểu quyết không đồng ý : 0 % số quyền biểu quyết tham dự Đại hội.*  
*Tỷ lệ biểu quyết có ý kiến khác : 0 % số quyền biểu quyết tham dự Đại hội.*

**5.4. Thông qua Tờ trình 04 về việc phê duyệt các mục tiêu chính của Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019.**

- Sản lượng nước tiêu thụ toàn Công ty: 25.112.700 m<sup>3</sup>.
- Doanh Thu toàn Công ty: 244.144.481.000 đồng. Trong đó:
  - + Doanh thu nước sạch: 242.144.481.000 đồng
  - + Doanh thu khác: 2.000.000.000 đồng
- Lợi nhuận trước thuế: 642.690.772 đồng.
- Lợi nhuận sau thuế: 514.152.618 đồng.
- Lắp đặt khách hàng mới tăng thêm: 6.281 hộ.
- Chống thất thoát: Hoàn thành 9 khu vực phục vụ (DMA), với tỷ lệ thất thoát ở mỗi DMA là dưới 24%; cải tạo lắp mới bổ sung mạng cấp 1, cấp 2: 3.830 m.
- Nâng công suất Nhà máy nước Hưng Nguyên và mạng đường ống truyền dẫn phù hợp để đáp ứng đủ nhu cầu nước sạch cho VSIP và các vùng lân cận.
- Hoàn thành 03 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (Những lô đất này hiện nay Công ty đang sử dụng).
- Hoàn thành cải tạo trụ sở làm việc Công ty và một số công trình liên quan đến việc cải tạo trụ sở văn phòng làm việc.

*Tỷ lệ biểu quyết đồng ý : 100 % số quyền biểu quyết tham dự Đại hội*  
*Tỷ lệ biểu quyết không đồng ý : 0 % số quyền biểu quyết tham dự Đại hội.*  
*Tỷ lệ biểu quyết có ý kiến khác : 0 % số quyền biểu quyết tham dự Đại hội.*

**5.5. Thông qua Tờ trình 05 về việc chấp thuận việc bầu lại thành viên HĐQT; Thành viên BKS và miễn nhiệm chức danh Thành viên Hội đồng quản trị và thành viên ban kiểm soát nhiệm kỳ 2017-2021 đương nhiệm để bầu lại tại cuộc họp ĐHCĐ lần thứ 3, năm 2019.**

*Tỷ lệ biểu quyết đồng ý : 100 % số quyền biểu quyết tham dự Đại hội*  
*Tỷ lệ biểu quyết không đồng ý : 0 % số quyền biểu quyết tham dự Đại hội.*  
*Tỷ lệ biểu quyết có ý kiến khác : 0 % số quyền biểu quyết tham dự Đại hội.*

**5.6. Thông qua Tờ trình 06 về việc phê duyệt danh sách đề cử, ứng cử thành viên HĐQT và thành viên BKS nhiệm kỳ 2017-2021 bầu lại tại cuộc họp thường niên năm 2109**

1. Danh sách đề cử, ứng cử thành viên HĐQT gồm các ông bà sau đây:

STT	Tên thành viên
1	Ông Lê Đình Hoan
2	Ông Hoàng Văn Hải
3	Ông Nguyễn Bá Quý

2. Danh sách đề cử, ứng cử thành viên Ban kiểm soát gồm các ông bà sau đây:

STT	Tên thành viên
1	Bà Võ Thị Thìn
2	Bà Lê Thị Kim Oanh
3	Bà Nguyễn Thị Ngân

*Tỷ lệ biểu quyết đồng ý : 100 % số quyền biểu quyết tham dự Đại hội*

*Tỷ lệ biểu quyết không đồng ý : 0 % số quyền biểu quyết tham dự Đại hội.*

*Tỷ lệ biểu quyết có ý kiến khác : 0 % số quyền biểu quyết tham dự Đại hội.*

### **5.7. Thông qua Tờ trình 07 về việc phân chia lợi nhuận năm tài chính 2018**

Lợi nhuận sau thuế năm tài chính 2018 là: 27.260.000 đồng được bổ sung vào Quỹ phát triển sản xuất của Công ty.

*Tỷ lệ biểu quyết đồng ý : 100 % số quyền biểu quyết tham dự Đại hội*

*Tỷ lệ biểu quyết không đồng ý : 0 % số quyền biểu quyết tham dự Đại hội.*

*Tỷ lệ biểu quyết có ý kiến khác : 0 % số quyền biểu quyết tham dự Đại hội.*

### **6. Đại hội bầu thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát**

Các cổ đông được đề cử, ứng cử vào Hội đồng quản trị gồm 03 người, bao gồm :

- Ông Hoàng Văn Hải
- Ông Lê Đình Hoan
- Ông Nguyễn Bá Quý

Các cổ đông được đề cử, ứng cử vào Ban Kiểm soát gồm 03 người, bao gồm :

- Bà Võ Thị Thìn
- Bà Lê Thị Kim Oanh
- Bà Nguyễn Thị Ngân

Các cổ đông được đề cử, ứng cử đáp ứng các điều kiện tiêu chuẩn theo quy định của Pháp luật và Điều lệ công ty.

6.1. Đại hội tiến hành bầu cử thành viên Hội đồng quản trị và thành viên BKS.

6.2. Công bố kết quả bầu cử :

Ông Nguyễn Văn Hà – Trưởng ban kiểm phiếu lên công bố kết quả bầu cử Hội đồng quản trị:



STT	Họ tên ứng viên	Tổng số quyền biểu quyết được bầu	Tỷ lệ % trên tổng số quyền biểu quyết tham dự Đại hội
1	Hoàng Văn Hải	43 112 308	42,5
2	Lê Đình Hoan	31 249 720	30,8
3	Nguyễn Bá Quý	27 045 400	26,7

Với kết quả trên, 03 người trúng cử thành viên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cấp nước Nghệ An nhiệm kỳ 2017-2021 như sau:

STT	Họ tên thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2017 - 2021
1	Hoàng Văn Hải
2	Lê Đình Hoan
3	Nguyễn Bá Quý

6.3. Ông Nguyễn Văn Hà – Trưởng ban kiểm phiếu lên công bố kết quả bầu cử Ban kiểm soát:

STT	Họ tên ứng viên	Tổng số quyền biểu quyết được bầu	Tỷ lệ % trên tổng số quyền biểu quyết tham dự Đại hội
1	Lê Thị Kim Oanh	27 003 600	26,63
2	Võ Thị Thìn	43 168 508	42,57
3	Nguyễn Thị Ngân	31 235 320	30,8

Với kết quả trên, 03 người trúng cử thành viên Ban kiểm soát Công ty cổ phần Cấp nước Nghệ An nhiệm kỳ 2017 - 2021 như sau:

STT	Họ tên ứng viên
1	Võ Thị Thìn
2	Nguyễn Thị Ngân
3	Lê Thị Kim Oanh

6.4. Đại hội biểu quyết thông qua Kết quả bầu cử Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát.

*Tỷ lệ biểu quyết đồng ý : 100% số quyền biểu quyết tham dự Đại hội.*

*Tỷ lệ biểu quyết không đồng ý : 0% số quyền biểu quyết tham dự Đại hội.*

*Tỷ lệ biểu quyết có ý kiến khác : 0% số quyền biểu quyết tham dự Đại hội.*

**Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2017 – 2021 của Công ty lên ra mắt Đại hội.**

- 7. Hội đồng quản trị họp và bầu ra Chủ tịch Hội đồng quản trị, Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị, bổ nhiệm Tổng Giám đốc ; Ban kiểm soát họp và bầu ra trưởng Ban kiểm soát.**

Ông Nguyễn Bá Quý công bố kết quả họp Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát:

**Ông Nguyễn Bá Quý được bầu làm Chủ tịch Hội đồng quản trị với tỷ lệ biểu quyết như sau:**

*Tỷ lệ đồng ý: 3/3 thành viên HĐQT*

*Tỷ lệ không đồng ý: 0/3 thành viên HĐQT*

*Tỷ lệ có ý kiến khác: 0/3 thành viên HĐQT*

**Ông Hoàng Văn Hải được bầu làm Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị với tỷ lệ biểu quyết như sau:**

*Tỷ lệ đồng ý: 3/3 thành viên HĐQT*

*Tỷ lệ không đồng ý: 0/3 thành viên HĐQT*

*Tỷ lệ có ý kiến khác: 0/3 thành viên HĐQT*

**Bà Võ Thị Thìn được bầu làm Trưởng Ban kiểm soát với tỷ lệ biểu quyết như sau:**

*Tỷ lệ đồng ý: 3/3 thành viên BKS*

*Tỷ lệ không đồng ý: 0/3 thành viên BKS*

*Tỷ lệ có ý kiến khác: 0/3 thành viên BKS*

**Ông Nguyễn Bá Quý lên Đại diện HĐQT và BKS lên nhận nhiệm vụ và phát biểu ý kiến.**

## **8. Thông qua Biên bản và Nghị quyết Cuộc họp.**

**8.1. Ông Nguyễn Thành Đức thay mặt Ban thư ký cuộc họp đọc dự thảo Biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty cổ phần Cấp nước Nghệ An .**

*Tỷ lệ biểu quyết đồng ý : 100 % số quyền biểu quyết tham dự Đại hội*

*Tỷ lệ biểu quyết không đồng ý : 0 % số quyền biểu quyết tham dự Đại hội.*

*Tỷ lệ biểu quyết có ý kiến khác : 0 % số quyền biểu quyết tham dự Đại hội.*

**8.2. Ông Nguyễn Thành Đức thay mặt Ban thư ký Đại hội đọc dự thảo Nghị quyết cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty cổ phần Cấp nước Nghệ An.**

*Tỷ lệ biểu quyết đồng ý : 100 % số quyền biểu quyết tham dự Đại hội*

*Tỷ lệ biểu quyết không đồng ý : 0 % số quyền biểu quyết tham dự Đại hội.*

*Tỷ lệ biểu quyết có ý kiến khác : 0 % số quyền biểu quyết tham dự Đại hội.*

## **9. Bế mạc cuộc họp.**

**9.1. Ông Nguyễn Bá Quý tuyên bố bế mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019 Công ty cổ phần Cấp nước Nghệ An.**

9.2. Ông Nguyễn Quang Duyên điều hành chào cờ bế mạc Đại hội.

Biên bản này được thư ký Cuộc họp ghi lại đầy đủ, trung thực, đọc lại trước các cổ đông tham dự đại hội và được các cổ đông nhất trí thông qua.

Cuộc họp kết thúc hồi 11 giờ cùng ngày.

**THƯ KÝ**



**Nguyễn Thành Đức**



**Nguyễn Bá Quý**

